



SỐ 74

Tuổi hoa

NĂM THỨ SÁU - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 74

**NGÀY 1 THÁNG 8
1987**

CHỦ NHIỆM

CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN

TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ

TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu - Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 10 \$. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 200 \$: Miền Trung và Cao-Nguyên Trung Phần thêm 50 \$ cước phí máy bay. Giá ủng hộ 300 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên Trần-văn-Vũ.

Đọc trong số này :

Thung-lũng Rắn

NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN 3

Sau đêm Kinh-hoàng

VŨ-CHINH 10

Cu Tý

TỈ-TỈ 22

Mưa ngập

TỪ-NGUYỄN-THÙY 28

Hai đứa trẻ lạc-loài

THA-HƯƠNG-BÌNH-PHƯƠNG 31

Ông già bán sách

HUYỀN-HUẾ 34

Viết cho tuổi trắng tròn

Q D. 36

Chuyện của tôi

DIỆU-THÙY 39

Tuổi Hoa lai lai

HOÀNG-ĐĂNG-CẤP 46

Sinh-nhật của em

BĂNG-TÂM 50

Bé Ly

PHƯƠNG-LY 51



I

Hôm ấy, sau bữa cơm chiều, mọi người đều quây quần ngoài hàng hiên hóng mát. Ba của Bạch Liên, ngồi cạnh ông Diệp — cha nuôi của Tuấn, nhấp từng ngụm cà phê thơm ngát, trong lúc đề đốc Cương cậu của Bạch Liên và cũng là chủ nhân ngôi biệt thự trên bờ biển Nha trang im lặng hút thuốc mơ màng nhìn ánh hoàng hôn nhuộm màu trên mặt trùng dương.

Bạch Liên và Tuấn đứng dựa lan can thả hồn theo tiếng sóng rạt rào trên bãi biển. Cả hai đang muốn xin phép xuống bãi dạo chơi một vòng, thì ông Diệp ba của Tuấn (*) bỗng cất tiếng :

— Lát nữa, tôi sẽ sửa soạn hành trang, đề mai sáng lên đường.

Bà Bạch Liên như đã biết trước dự tính của bạn, hỏi :

— Mai khởi hành rồi à ? Sao không nghỉ chơi thêm vài ngày ở đây đã ?

— Thì đây cũng chỉ là một cuộc du hành ngắn ngủi, nhân dịp các cháu còn nghỉ hè. Chừng độ tuần lễ sau tôi sẽ trở lại với các anh rồi cùng về Saigon luôn thề.

Tuấn không ngăn được tò mò hỏi :

— Đi chơi đâu vậy, ba ?

Bà Tuấn mỉm cười :

(*) Xem Bông Người Dưới Trăng, Tuổi Hoa bộ III

— Lên miền Thượng !

Bạch Liên và Tuấn tròn mắt nhìn nhau. Trong khung cảnh yên tĩnh, của một ngôi biệt thự đầy đủ tiện nghi, lời nói của ba Tuấn gọi lên một địa danh xa lạ và... không kém kỳ bí !

Bạch Liên thắc mắc :

— Bác đi một mình thôi, hay là ?...

Ông Diệp cười :

— Cả Tuấn và... cháu nữa, nếu ba cháu cho phép !

Bạch Liên quay lại nhìn cha và cậu. Đề đốc Cương thân nhiên nói :

— Cậu chưa biết rõ lộ trình của bác Diệp, nhưng có điều chắc chắn là ngoài đường xe hơi, còn phải băng rừng lội suối, gian nan lắm mới tới chỗ bác Diệp định đến đấy nhé.

Ông Diệp gật đầu :

— Phải, địa điểm bác sẽ đến là một nơi «khỉ ho cò gáy» nằm hẻo lánh trên miền đồi núi cao nguyên. Ở đó có một thung lũng mà thổ dân gọi là Thung lũng Rắn. Lòng thung lũng này dài chừng hai chục cây số, có một «buôn» Thượng, một con suối, một cái hồ, và cách đấy không xa có một mỏ thiếc đang được một công ty nghiên cứu khai thác. Quanh vùng có rải rác ít nhiều di tích cổ của người Hời và một trại nông lâm của ông Quách Tiến bạn thân của bác. Ông Quách Tiến là người Minh Hương, một nhạc sĩ và có máu ham mê khảo cổ như bác. Đã lâu ông Tiến vẫn viết thư mời bác ra chơi. Trong một thư gửi cho bác, ông Tiến có phần nài rằng đứa con trai của ông bị mồ côi mẹ từ nhỏ vẫn phải sống đơn độc ở nơi hoang dã và chỉ mong có bạn. Ông khấn khoản mời bác đến chơi, còn chủ tâm khoe vài món đồ cổ mà bác ấy tìm kiếm được.

Ông Diệp ngưng lời, như muốn dò xem phản ứng trên gương mặt bọn trẻ: Nhưng cả Tuấn lẫn Bạch Liên đều «ngghệt» ra về dự định bất ngờ của cuộc du hành nên chẳng biết nói gì hơn.

— Cháu có thể đi với bác, nếu cháu không ngại những vất vả ở dọc đường, vì đúng như lời cậu cháu đã nói: ngoài đường xe hơi theo quốc lộ 21 từ Nha Trang Ninh Hòa thẳng tới, còn phải băng rừng lội suối, qua nhiều con đường mòn mới tới Thung lũng Rắn !

* * *

Như chương trình đã định, ông Diệp, Tuấn và Bạch Liên khởi hành ngay sáng hôm sau bằng chuyến xe hàng Nha Trang — Ban mê Thuật. Nửa

đường quốc lộ 21, ba người xuống xe vào một địa điểm dinh điền, thuê ngựa, rồi nhờ người chỉ dẫn cả ba tiến sâu vào khoảng đồi núi chập chùng.

Trời hôm ấy cao và xanh. Ánh sáng chan hòa làm cho vòm trời thêm rộng.

Tuấn và Bạch Liên lần đầu được cưỡi ngựa, nên rất thích thú. Phong cảnh trải rộng trước mắt bát ngát một màu xanh. Con đường xuyên sơn khi uốn khúc qua những đồi cỏ, lúc tun hút giữa rừng cây im bóng rất ít người qua lại. Vó câu thả lỏng, bầm nước kiệu, gõ lóc cóc trên mặt đường đất đỏ. Càng rời xa quốc lộ, phong cảnh càng trở nên kỳ mỹ. Vẻ hoang dã tăng thêm với tiếng chim kêu vượn hót.

Ông Diệp cho ngựa phóng vượt lên trước dò đường. Khi quay lại, ông quệt mồ hôi trán, hỏi Tuấn và Bạch Liên :

— Thế nào, có mệt lắm không các con ?

Tuấn đáp :

— Thừa ba, cũng hơi mệt, nhưng phong cảnh thật là đẹp.

Bạch Liên tiếp :

— Cháu thấy mọi êm ả cả người. Chắc vì ngồi ngựa chưa quen.

Ông Diệp cười, nhướn mặt nhìn ánh nắng :

— Mình bỏ quốc lộ cũng khá xa rồi, đến ngót 30 cây số, nên mệt là phải. Các con ráng chịu đựng và tập cho quen. Giống ngựa trên miền sơn cước này tuy nhỏ thó nhưng rất nhanh nhẹn. Chúng lại giỏi leo đèo lội suối, nên không sợ gì cả.

Tuấn hỏi :

— Đường còn xa không ba ? Chừng bao lâu nữa mới tới ?

— Mới được nửa đường. Nhưng cách đây chừng 8 cây số có một địa điểm dinh điền — một buôn Thượng. Chúng ta sẽ nghỉ lại tối nay ở đó, chờ sáng mai sẽ xuống Thung lũng Rắn.

Bạch Liên hỏi :

— Sao lại gọi là Thung lũng Rắn, hả bác ? Chắc ở đấy phải có nhiều rắn lắm bác nhỉ ?

— Dĩ nhiên rồi. Loại rắn, rắn ở đây rất nhiều cũng như các loài muông thú khác. Nhưng theo hiểu biết của bác thì sở dĩ có tên Thung Lũng Rắn là do xưa kia có một đền đài của người Chiêm tạc tượng thờ thần Rắn.

Tuấn vùng nói :

— Tượng rắn ! Con có thấy một mẫu tượng đó tạc bằng đá xanh bày trong viện bảo tàng.

— Người Chiêm thành rất có khiếu về khoa điêu khắc. Những đền đài, lăng tháp của họ thường được chạm trổ nhiều hình thù rất sống động và mỹ thuật. Trên suốt dải trung nguyên từ Quảng Nam, Bình Định tới Nha Trang ta còn thấy nhiều di tích của họ.

Bạch Liên hỏi :

— Như ở Nha Trang có Tháp Bà, trong có tượng bà Chúa Ngọc, tục gọi là Bà Chúa Xứ đó phải không bác ?

— Ừ. bà là một nữ thần của người Chiêm Thành tên là Pô Ino Nagar nên họ tạc tượng thờ bà vào khoảng giữa thế kỷ thứ 7 và thứ 9. Cháu biết sự tích của bà Chúa này không ?

— Thưa bác, hôm đi chơi tháp Bà, Tuấn có kể sơ lược cho cháu nghe. Hình như bà kết duyên với một thái tử Trung Hoa và rồi thành tiên thì phải ?

Ông Diệp mỉm cười :

— Đó là câu chuyện truyền kỳ do người Việt Nam ta thêu dệt, và sự tích được kể như sau :

« Xưa kia tại núi Đại An (nay là Đại Điền) có hai vợ chồng ông tiều nhà ở trên triền núi. Hai ông bà có một vườn dưa, dưa chín thường bị mất trộm. Một hôm ông bà rình bắt được một thiếu nữ chừng 9, 10 tuổi đương hái dưa rồi dõn dưới bóng trắng. Hỏi quê quán thì thiếu nữ đáp rằng mồ côi cha mẹ, không thân thích nên thân bị lạc loài. Vợ chồng ông tiều vốn không con, thấy thiếu nữ mặt mày dễ thương, bèn đem về nuôi làm con.

« Không ngờ thiếu nữ là tiên giáng trần.

« Một hôm trời mưa lụt, cảnh vật tiêu điều. Tiên nữ nhớ cảnh Bồng-Lai lấy đá chất một hòn giả sơn, lấy hoa lá cắm vào làm cây cối, rồi đứng ngắm nghía. Cho rằng hành vi của con gái không hợp với nữ tắc, hai ông bà nặng lời rầy la. Tiên nữ buồn, nhân có khúc gỗ trầm bị lụt trôi theo dòng nước, bèn nhập vào khúc trầm để mặc cho sóng trôi đi. Khúc trầm trôi ra biển cả, rồi tấp vào đất Trung Hoa.

« Hương trầm bay ngào ngạt. Người địa phương kéo nhau đến xem, rồi xúm nhau khiêng nhưng không giở nổi.

« Thái tử nghe chuyện lạ, thân hành đến xem thực hư. Thấy khúc

trầm không lấy gì làm to, chàng đưa tay nhắc thử. Ai nấy đều hết sức lạ lùng : Khúc trầm nhẹ bỗng ! Thái tử mừng rỡ, đem khúc trầm về cung.

« Một đêm, dưới bóng trăng mờ, thái tử trông thấy bóng một người đàn bà thấp thoáng bên khúc trầm. Chàng đến gần thì không thấy chi cả. Quanh khúc trầm phảng phất mùi hương bay. Rất lấy làm lạ, đêm sau chàng rình xem. Nửa đêm, bốn bề vắng lặng, một làn hương thoảng nhẹ, rồi một giai nhân tuyệt sắc, từ trong khúc trầm uyển chuyển bước ra. Thái tử vội chạy đến ôm lấy, giai nhân không biết kịp bèn đem tỏ thật sự tình, và xưng tên là Thiên-Y-A-Na.

« Thái tử tuy đã trưởng thành, nhưng chưa kén được người xứng ý. Trông thấy Thiên-Y dung nhan diễm lệ, bèn mừng rỡ rước về cung, tâu xin vua cha cho phép cùng Thiên-Y kết nghĩa. Vua cha chấp thuận.

« Vợ chồng ở với nhau được hai người con. Một hôm Thiên Y nhớ cha mẹ nuôi, bèn bồng con biển vào khúc trầm, trở về cố quận.

« Về đến Đại An thì vợ chồng ông tiều đã quá cố. Thiên-Y lo xây đắp mồ mả, và sửa sang nhà cửa lại đề lo việc lửa hương. Lại thấy nhân dân địa phương chưa được khai hóa, bà bèn dạy cách cày cấy, dạy nghề kéo sợi dệt vải và đặt ra lễ nghi. Được ít lâu, một con hạc trắng bay đến rước ba mẹ con bà về tiên. Nhân dân nhớ công ơn khai hóa, xây tháp tạc tượng mà thờ.

« Ở Trung Hoa, thái tử trông đợi mãi không thấy mẹ con trở lại, bèn kéo một đoàn chiến thuyền đi tìm. Đến nơi, quân lính hoành hành. Nhân dân không chịu nổi sự húng hiếp, bèn thắp hương kêu cầu Thiên-Y-A-Na. Liền đó sóng dậy đá bay, đánh chìm tất cả chiến thuyền của Thái tử ! Những hòn đá nằm lởm chởm giữa cửa sông Cù là một số đá xưa kia đánh đắm thuyền, người xưa khắc chữ lên đá đề làm kỷ niệm ! (*)

Bạch Liên reo :

— Sự tích bác vừa kể hay quá !

Ông Diệp tiếp :

— Với người Chiêm thì Thiên-Y-A-Na là Pô Ino Nagar nữ thần xứ Kauthara.

« Nữ thần do áng mây và bọt nước biển biến sinh. Tắm thân bà nhịp nhàng cân đối, khuôn mặt bà đầy đặn và chói rọi hào quang. Bà sinh ra tận ngoài biển khơi. Nước biển dâng cao, đưa bà vào bến Yjartran (Nha Trang). Sấm trời và gió hương nổi dậy báo cho muôn loài biết tin bà giáng sinh.

(.) Theo Quách Tấn — Khánh Hòa thắng cảnh (S.D.M,N số 38 th. 8-1962)

«Liền đó những khe suối trên nguồn dồn lại thành sông chảy xuống mừng bà, và núi hạ mình xuống để đón rước bà. Bà bước lên bờ, chim muông kéo nhau đến châu chực hai bên đường cái, cây cong cành xuống sát đất để tỏ lòng thần phục, và cỏ hoa vươn lên để điểm hương vào bước chân bà đi.

« Đến Yjartran, bà dùng phép lạ hóa ra cung điện nguy nga. Bà lại hóa ra trầm hương, kỳ nam, các giống gỗ quý và lúa bắp. Để cúng Trời, bà tung lên mây một hạt lúa, lúa mọc hai cánh trắng như hai mảnh bạch vân bay giữa không trung. Bà lại đốt một phiến trầm hương khói thơm tỏa lên cao vút, đỡ hạt lúa có cánh về dâng cúng Trời.

« Bà sanh được 38 người con gái kiều diễm. Song chỉ có ba người được bà ban cho nhiều quyền phép đó là Đara, Anaih hai nữ thần vùng Phan Rang và Tikuk nữ thần vùng Phan Thiết.

Ngưng một lát ông Diệp tiếp :

— Hai sự tích thật khác hẳn nhau, nhưng cũng thật là thơ mộng. Tuy nhiên, cháu Liên và Tuấn có thấy trong hai sự tích vừa kể phảng phất điều gì không ?

Tuấn đáp :

— Thưa ba, câu truyện đầu tuy có tính cách thần kỳ nhưng đã nhắc nhở đến sức phấn đấu của cha ông chúng ta trong thời kỳ lập quốc. Nhờ thần nhân giúp sức trong công cuộc kiến tạo đất nước và chống xâm lược.

Ông Diệp nhìn Tuấn gật gù :

— Con nhận xét được điều ấy là khá lắm. Nhưng còn câu truyện thứ hai ?

— Truyện thứ hai hoàn toàn thần thoại, nhưng cũng cho biết từ thượng cổ giải đất Việt Nam này đã có những sắc dân từ mặt biển vào định cư.

— Phải. Và cũng chứng tỏ thời kỳ dựng nước cha ông chúng ta đã trải bao gian khổ mới tạo nên được mảnh đất này.

Ông Diệp đưa tay chỉ về phía trước mặt :

— Kìa, các con nhìn xem, trên ngọn đồi trọc kia, đứng cạnh cây si cổ thụ còn dấu vết một ngọn tháp. Phong cảnh thật u trầm, thanh nhã. Nếu leo lên đó, ta chắc có thể nhìn bao quát được quanh vùng. Biết đâu xưa kia, nơi đây đã là một đồn ải của người xưa, và từng xảy ra những trận chiến oanh liệt...

Giọng nói của ông Diệp đầy cảm khái, cặp mắt mơ màng như đang thả hồn ngược theo dòng lịch sử.

Ông dặt dây cương tể ngựa vượt lên ngọn đồi, khum bàn tay che nắng đưa mắt nhìn quanh. Tuấn và Bạch Liên đuổi ngựa theo sau.

Chợt một đám bụi đỏ bốc lên trên một lối mòn từ cửa rừng bên phải chạy vòng sang phía chân đồi. Ông Diệp nheo cặp mắt cố nhìn cho rõ, lầm bầm:

— Một đoàn người ngựa đang phóng nước đại. Không biết họ là ai và đi đâu!

Đoàn kỵ mã gồm ba người, có vẻ rất vội. Nhưng, khi tới sườn đồi, người đi đầu bỗng ghi chặt dây cương khiến con ngựa của hắn chồm cao vó trước đứng lại. Kỵ mã là một người đàn ông dong dong cao, dáng dấp khác hẳn hai người gốc Thượng theo sau.

Hình như sự hiện diện của ông Diệp với Tuấn và Bạch Liên làm hắn khó chịu. Vừa ghim ngựa, hắn vừa chiếu cặp mắt sắc lạnh nhìn ba người. Ánh mắt dữ dội của người lạ làm Bạch Liên và Tuấn cảm thấy bối rối. Gương mặt xương sấu, sạm nắng kia, với cặp mắt long lanh ẩn sâu trên gò má toát ra một uy lực đáng khiếp sợ.

Người lạ chợt quay lại hỏi một người theo sau. Người này trả lời những câu hỏi của hắn một cách cung kính. Chứng như đã thỏa mãn những gì muốn biết, người lạ vung tay lên khỏi đầu theo lối chào từ biệt rồi phóng ngựa đi thẳng.

Ông Diệp dướn người trên lưng ngựa nhìn theo:

— Lạ thật! Một mẫu người đặc biệt, phảng phất hào khí của giòng dõi Chiêm thành! Hay là «hắn» đó chăng?

Bạch Liên không hiểu ông Diệp muốn nói gì, quay sang Tuấn:

— Tuấn có thấy bọn họ đều đeo vũ khí không? Họ đeo súng lục súng trường, như những tay hảo hán trong phim ảnh vậy!

Tuấn nói:

— Nhưng mặt người đi đầu nom có vẻ «cô hồn» quá!

Ông Diệp trầm giọng xen vào:

— Nếu ba đoán không lầm thì người đó là một tên thảo khấu lưng danh ở vùng này.

— Tên hắn là gì bác?

— Một tên khó đọc đối với âm hưởng Việt Nam. Nhưng có biệt hiệu là Hắc xà.

Tuấn lầm bầm:

— Hắc xà!.. Tướng cướp Rắn đen! Nghe có vẻ tiểu thuyết kiếm hiệp quá Liên nhỉ!

(còn tiếp)

Vũ
Chinh

Sau đêm kinh-hoàng

QUA khỏi con lộ trải đá, chiếc xe ngựa bắt đầu lọc cọc vào xóm. Đường đi nhiều ổ gà nên chiếc xe dẫn tức vô cùng. Buổi trưa nắng chói chang. Bác Tư đưa tay quạt lau những giọt mồ hôi lăn tròn ở hai bên thái dương. Tay kia, bác nới lỏng dây cương. Chiếc xe chạy chậm Âm thanh khô và buồn.

Nhà bác Tư còn xa. Bác lấy hết số tiền trong túi ra. Đó là tất cả những công lao buổi sáng nay. Gần hơn trăm bạc. Cũng là khá lắm. Bác nghĩ vậy và cho tiền vào túi. Mất bác hướng về phía xa, không có bóng người. Những bụi tre ngoan ngoãn lặng yên.

— Ráng lên đi Hai, về nhà tao cho tha hồ ăn cỏ.

Con vật như nghe lời chủ cất vó chạy nhanh. Bụi mù bốc lên ở phía sau. Bác Tư thấy cảnh sống của mình đã đỡ bấp bênh hơn trước nhiều. Đó là nhờ con Hai, con vật mà bác đã cưng chiều không khác gì con ruột. Bác còn một đứa con trai, tên Thanh, đang đi học. Những ngày nghỉ hay rỗi rảnh, thằng Thanh thường đi theo xe để làm « lơ ». Nhiều lúc, nó muốn tự mình điều khiển

con vật, rước khách. Nhưng bác Tư không cho, bác nói : « mầy còn nhỏ lắm, không điều khiển nổi đâu, con Hai đã quen hơi hương tao rồi, vả lại trong những lúc nó trở chứng, mầy sẽ làm sao » Từ đó thằng Thanh như bỏ hẳn ý muốn đó.

Hồi nhỏ, thằng Thanh không để ý nhiều về con Hai, nó chỉ biết đó là một con ngựa tầm thường như những loài vật khác, cũng có lúc nó để ý bằng cách chọc phá con vật. Dĩ nhiên, con Hai phản ứng lại và làm thằng Thanh một lần hoảng vía. Nó thấy thù ghét con Hai vô độ. Dù vậy, mỗi bữa, nó vẫn phải cất cổ « kẻ thù » ăn. Vì nếu « kẻ thù » đói, nó và ba nó cũng đói.

Trước kia, con Hai là một tay đua xuất sắc nhất. Nó đã từng oai hùng chiếm giải nhất trong các cuộc đua, bỏ xa các địch thủ và đem về cho chủ những số tiền thưởng khá lớn. Nó là con cưng của bác Tư. Nhưng một hôm, con Hai bỗng trở bệnh. Nó mất đi phong độ rất nhiều. Nó thất bại luôn và sự nghiệp Bác Tư cũng theo đó đi xuống trong các độ mỗi tuần.

Thét rồi, bác Tư thấy gia đình mình đang bị ám ảnh bởi những

túng huyệt đôi kiếm ở tương lai, bác nghĩ lại và sắm một cỗ xe bắt con Hai kéo, đưa rước hành khách mỗi ngày. Tiền kiếm được có khi ít, cũng có khi nhiều. Tuy nhiên, đó là mồ hôi nước mắt tạo thành nên bác Tư không bao giờ phân nản chê chán. Tên Hai, là tên do bác đặt, vì bác xem con vật như chị cả trong nhà, sau đó mới tới thằng Thanh. Chị cả « đi làm » kiếm miếng cơm về nuôi gia đình. Bác hãnh diện với cái tên đặc biệt đó lắm...

Bác Tư thấy lối nhỏ trước mặt một đám đông. Có lẽ là dân thành, bác Tư đoán vậy, vì họ mặc quần áo sặc sỡ nói năng khác biệt người dân quê. Họ đưa tay vẫy bác Tư.

Bác cho xe ngừng lại :

— Các ông đi đâu ?

— Ông cho quay xe trở lại đi.

— Các ông đi đâu ?

— Thì quay xe trở lại đi rồi tôi nói.

Trước lời nói ngang tàng bất lịch sự của họ, bác Tư đỏ bừng mặt bất bình. Bác giả vờ hỏi đề mà hỏi, chứ bác đã dư biết họ muốn ra chợ để đón xe về Sài Gòn. Đi ra chợ thì nói là đi ra chợ còn bày đặt sai biểu này nọ. Bác vốn ghét sự sai khiến. Trông sự ấy có vẻ nô lệ tù hãm quá. Dù sao bác cũng là người kia mà.

Bác giật dây cương, chiếc xe ngựa từ từ tiến đi. Đám người này trở mặt :

— O... Ông này làm gì thế ?

Tiếng Bác Tư .

— Các ông đón xe khác, tôi không đi vì trưa rồi

Chiếc xe lại lọc cọc buông đều âm thanh. Bác Tư ngủ gật trong những

phút ngắn ngủi. Có bàn tay vẫy phía trước. Chiếc xe ngựa dừng lại. Đó là ba người đàn bà và một người đàn ông, vốn là khách quen của bác.

Người đàn ông lấy hai điều thuốc, mình một và đưa cho bác Tư một :

— Hôm nay anh Tư về trễ dữ !

Bác Tư chụm tay che gió để mời thuốc :

— Thì cũng như mọi ngày.

Một người đàn bà có giọng hiền hòa hỏi :

— Hồi nãy tôi thấy đám người ở đằng kia ngoắc mà anh không thấy sao ?

— Thấy chớ.

— Sao anh không rước họ.

— Ồi; cái đồ phách lối đó mà, làm bộ hoài, bộ có tiền rồi sai khiến ai cũng được sao.

Bác kể lại cho những người khách quen nghe câu chuyện ban nãy.

Tiếng người đàn ông :

— Anh Tư làm vậy tôi chịu lắm đa. Với cái giọng ấy đề cho chúng đón xe tới chiều coi có không.

— Thử ở tỉnh mà làm phách.

Người đàn bà mang thúng bánh hỏi :

— Hồng biết họ từ đâu tới hén.

— Tui nghi họ có quen thân với ông Hội đồng xã ở đây.

— Quen thì quen chớ, tôi đâu có sợ. Vả lại, ông Hội đồng xã là người ngay thẳng, nếu họ có tọc mạch nói lại, ông gọi tôi, tôi sẽ phân bày cho ông biết. Hồng có sao đâu.

Chiếc xe đi tới khoảng đường toàn là ổ gà. Bác Tư và người đàn

ông phải xuống xe vì sợ xe lật. Qua khoảng đó độ mấy chục thước thì những người khách đã tới chỗ họ muốn xuống. Nhà bác Tư cũng gần đó...

..

— Tư ơi! Mấy giờ rồi mậy.

— Để tao lên coi.

Thằng Tư giờ chiếc đồng hồ chừng như muốn rời rã tất cả các bộ phận ra trước ánh nắng:

— Gần một giờ rồi.

Thằng Thanh nhảy nhồm lên:

— Thật hả mậy.

— Mầy làm gì vậy.

— Chết tao rồi. Tao phải về.

Nó phóng lên bờ:

— Quần áo tao đâu Tư?

— Ai mà biết.

— Mầy có giấu hôn?

— Tao giấu làm chi.

Thằng Thanh bực mình bực mầy, nó lăm thăm văng tục. Nó đi dọc theo bờ sông để kiếm. Nó vạch từng đám cỏ. Ái! Thằng Thanh chợt la lên thất thanh.

— Gì đó Thanh.

— Con rắn.

— Cắn mầy chưa

— Chưa. Mầy trù tao hả.

Thằng Tư cười ngất. Thằng Thanh lại đi kiếm nữa. Người nó ứa dấm. Tóc nó ngã rạp về một bên. Đầu mất đi cà. Ai giấu. Thằng Thanh tức muốn khóc được.

Thằng Tư đã nhảy lên bờ để kiếm phụ bạn.

— Chứ cái gì đây Thanh?

Thằng Thanh mừng rúm:

— Đưa tao, lệ đi.

— Vậy mà đi kiếm lung tung. Mầy độ này hay lãng trí quá.

Có ba bóng người đi tới. Thằng Tư và thằng Thanh hoảng hồn nép sát xuống đất. Gió bốc từ dòng sông lạnh thấu xương.

— Có lẽ là thằng Mót.

Hai đứa đứng lên. Thở phào.

— Thôi tao về.

Thằng Thanh phóng vọt đi. Nhưng kia, sao lạ vậy, một đám đông trẻ nít trạc bằng nó đang vác gậy hèo ngăn đường. Nó hoảng sợ lui về phía bạn, và thằng Tư cũng đang run cầm cập.

Thằng Mót chống nạnh, cười kiêu hãnh:

— Chạy đi đâu cho thoát. Hôm nay tụi bây tới số rồi.

Thằng Mót nói có lẽ đúng. Thằng Thanh nghĩ vậy, vì từ lâu rồi, nó và thằng Tư với bọn kia có một mối thù rất đậm. Nguy hiểm thì nguy hiểm, hai đứa vẫn thường cả gan xâm nhập bất hợp pháp «lãnh thổ» của kẻ thù. Hai đứa thêm tắm sông lấm, rửa nhau đi tắm lén. Phải lén lút như kẻ trộm mới thoát khỏi cặp mắt dò xét của bọn thằng Mót. Thế mà, hôm nay, thiệt là nguy..

Nỗi lo âu vì về trễ giờ không có cỗ cho ngựa ăn, bây giờ không còn nữa, bây giờ tới một nỗi lo khác cấp bách hơn nhiều. Nguy hại hơn nhiều. Làm sao đây?

— Ê! Hai đứa kia, tại sao tụi bây lại sông nhà tao tắm hoài vậy.

— Sông này của mầy hả.

— Ừ.

— Ai nói?

— Hồng cần biết ai nói. Chỉ biết tội bây hôm nay lời số.

Vòng vây siết chặt thêm. Thôi thế là hết đường thoát. Hôm nay, ít nhất hai đứa cũng bị một trận đòn hội chợ như tử. Làm sao. Làm sao. Thăng Thanh suy nghĩ lung lăm. Trước, nó là một đứa nổi tiếng về các mưu kế quỷ khốc thần sầu. Ấy vậy mà bây giờ, trí óc nó như đầy ly rỗng tuếch.

Thăng Thanh nhìn quanh, đứa nào cũng có cầm cây lớn hoặc nhỏ. Mất chúng sông sọc. Thăng Thanh nhìn chúng với cặp mắt không còn âu lo khuất phục nữa. Đàng nào thì cũng bị chúng đánh, không ít thì nhiều, sợ làm gì cho chúng khinh. Nó đã có một quyết định thật liều.

— Tội bây đánh tao đi.

Tội trẻ cầm gậy hèo ngạc nhiên. Cả thằng Mót cũng vậy. Nó tưởng là Thăng Thanh sẽ khóc lóc cầu xin nhưng thật không ngờ. Thăng Thanh toan tính gì đây. Nó nghĩ nát óc mà vẫn không sao hiểu được.

— Mày hồng sợ sao ?

— Sức mấy mà sợ !

Lời nói cứng rắn của Thăng Thanh làm thằng Tư phấn chấn lên nhiều. Thằng Tư tự nguyện sẽ cùng Thăng Thanh kiếm một lối thoát liều lĩnh. Và, bỗng dưng, Thăng Thanh phóng chạy về phía những thằng nhỏ con cầm hèo quay lưng về phía bờ sông. Những tên này hốt hoảng vì quá bất ngờ, tránh dạt qua hai bên, chưa kịp quơ hèo lên. Những cú tát, cú đâm của Thăng Thanh ném vào chúng như mưa. Chúng la ôi ối và lối thoát của hai đứa là đây. Hai đứa chạy

thật nhanh, gần đến bờ sông, chúng phóng tuốt xuống. Bọn trông ngạc nhiên thất bại không ngờ. Vài đứa biết bơi theo lệnh thằng Mót phóng theo, nhưng đối phương của chúng đã ra đến nửa sông.

Thăng Thanh nhảy lên bờ trước thở dốc. Một tung bưng. Nhưng thà mệt còn hơn là bị ăn đòn hội chợ.

— Bây giờ tính sao mậy ?

— Tính gì.

— Trả thù.

— Gấp gì mậy.

— Hồi nãy mầy mà hồng nhanh tay lẹ chân thì có nước chết. Nội cái thằng Tâm cao giò cho mình một hèo thì gãy xương sống.

Thăng Thanh trề môi :

— Tội nó ỷ đông, ỷ cầm gậy hèo ăn hiếp mình, chớ thử tay không chơi thử coi, ai ăn ai.

Thằng Tư kéo mảnh áo bị nước dãn sát vào người :

— Thôi về mầy, tao đã lạnh lại đói nữa.

— Chết cha, thôi tao cũng về nghe Tư.

Thằng Tư phóng theo :

— Ý, chờ tao về với mầy. Tội nó đuổi theo kia.

Quả thật như lời thằng Tư nói, tội Thăng Thanh đã vượt qua sông, nhưng hai đối phương của chúng cũng vừa chạy thoát.

Thằng Mót thở hào hển :

— Tội bây chạy đỡ ệt.

Cả bọn chẳng dám nói năng. Thằng Mót là thằng đầu đàn của bọn trẻ. Nó không mạnh khỏe gì cho lắm, chỉ có ít võ vovinam do

anh nó dạy cho hồi năm ngoái. Nó học được vài miếng, tay chân như ngựa, tụ năm tụ bảy đề lập đẳng đánh với trẻ con hàng xóm.

Người nó thù nhất là thằng Thanh. Bây giờ nó cũng không hiểu mối thù đó do nguyên nhân nào. Chỉ biết thằng Thanh hay đối lập với nó trong từng câu nói bất cứ câu chuyện gì. Thằng Thanh biết mình có kẻ thù, nên kéo theo thằng Tư về phe mình. Thằng Tư ốm yếu, lại hay chết nhất, không làm việc gì cho nên thân. Tuy nhiên thằng Tư được cái vui tính và tốt bụng.

Bọn trẻ đã thấy bao tử cồn cào tung bừng, một đứa nói :

— Đói bụng quá.

Thằng Mót hình như không nghe ngồi trên bãi cỏ lặng im.

Bọn trẻ lại thăm thi.

— Tao với mày lên về ghen.

— Mày không sợ ảnh sao.

— Sực đấy

Thằng Mót nắm đầu một thằng nhỏ con lúc này đã bị ấn đấm của Thằng Thanh ra đề hỏi. Nó ấm ư ấm ức như cà lăm. Thằng Mót đứng dậy :

— Tụi bây uỳnh dờ quá. Đồng như vậy mà chẳng làm gì được nó.

— Bây giờ làm sao anh ?

— Chiều nay nó có đi đâu không ?

— Chắc không đâu. Vì nó mắc bận.

— Sao mày biết ?

— Em ở gần nhà nó.

— Vậy hả. Mày tên gì.

— Lâm.

— Mày mới đến đây ở phải hôn ?

Thằng Lâm gật đầu. Thằng Tư vừa nghĩ được một kế hay. Nó nói thầm với Lâm và đắc ý cười to. Bọn trẻ không biết gì cũng cười theo.

Về tới nhà, bụng đầy kiến bò, thằng Thanh thêm nỗi lo bị đòn. Nó rón rén đi từng bước. Dù vậy, vẫn không sao thoát khỏi cặp mắt của bác Tư.

— Mày đi đâu mới về đó Thanh ?

— Dạ... đi học.

— Bây giờ mấy giờ rồi ?

— Dạ, con hồng biết.

Bác Tư bỏ chén cơm xuống bàn :

— Lại đây biểu.

Thằng Thanh mếu máo muốn khóc :

— Ba tha lỗi cho con.

— Đi đâu từ sáng tới giờ ? Nói !

— Dạ con đi...

— Đi đâu ?

— Đi tắm sông.

Bác Tư coi mồi không giận dữ mấy với đứa con trai mển yêu duy nhất. Bác rầy mắng qua loa rồi đuổi nó xuống nhà bếp. Còn một mình bác bỏ dờ chén cơm ra trước sân hứng gió. Bác chú ý tới những đóa hoa huệ vừa nở ở mấy chậu kiềng thời xưa. Bác đặt mồi trên một nụ bông. Gió hoan ca trên những nhánh cây xào xạc. Buổi trưa không nắng. Không khí ẩm ướt khó chịu.

Bác Tư ra phía sau chuồng ngựa thăm con vật thân yêu. Nó đang ngoan ngoãn nhai cỏ. Bữa ăn quá giản dị. Bác Tư vuốt lưng nó nhẹ nhàng. Cử chỉ này làm con vật ngược lên như tổ vẽ cảm ơn. Trông con vật, bác Tư đã thấy rõ sự già dặn của nó

Tuy chưa có triệu chứng gì báo hiệu sự mệt nhọc yếu nhược của con Hai nhưng bác Tư cảm thấy lo lo. Từ nỗi lo này, bác dọn sẵn một chương trình cho bác và cho con vật. Bác sẽ cố gắng săn sóc nhiều hơn cho con Hai, cho nó ăn những thứ cỏ tươi mượt. Chỉ có cách duy nhất đó để gìn giữ sức khỏe con Hai.

Vì nếu mất con Hai, chắc hẳn bác Tư sẽ không biết làm gì để sống. Cày cấy chẳng? Tuổi tác bác đã khá cao, già yếu rồi, làm sao chống đỡ nổi gió mưa. Có đứa con trai, nó lại còn nhỏ, còn đi học.

Thấp thoáng ở hàng rào cạnh cây điều đầy những trái một đứa bé trông cũng ngộ nghĩnh. Đứa bé có lẽ chỉ nhỏ hơn thằng Thanh chừng vài tuổi. Đôi mắt nó cứ hướng về con ngựa, chắc nó ưa thích lắm.

Bác Tư đi về phía nó:

— Cháu ở đâu?

— Dạ, cháu ở gần đây lắm.

— Bộ cháu thích xem ngựa ăn cỏ lắm hả.

— Dạ, cháu thích lắm. Nếu được ngồi trên lưng nó thì vui sướng nào bằng.

— Tội chưa. Bây giờ cháu muốn cỡi lưng ngựa hôn?

— Dạ muốn.

— Lại đây bác đỡ qua sân. Mà cháu tên gì.

— Dạ, cháu tên Sâm.

Sâm, tên đẹp chứ. Bác Tư đưa tay nhắc bổng đứa bé và đặt nó ngồi trên lưng con Hai. Nó vui thích lắm, nụ cười luôn luôn nở trên môi.



— Bác ơi! Con ngựa này tên gì hở Bác?

— Tên Hai.

— Tên Hai. Sao bác đặt tên nó là Hai?

— Vì nó như chị cả của nhà bác.

Đứa trẻ không hiểu rõ nghĩa, nhưng cũng không hỏi nữa.

— Cháu học lớp mấy?

— Dạ lớp Tư.

— Trường nào?

— Dạ, trường anh Thanh học.

Tiếng bác Tư:

— Cháu biết thằng Thanh nhà bác nữa à.

— Dạ. Cháu muốn làm quen với anh từ ngày mới dọn nhà lại đây lận.

Thì ra đứa trẻ này mới đến ở làng này. Vì không mấy chú ý nên bác Tư hơi ngạc nhiên một chút khi biết được có một gia đình mới đến ở làng mình.

Thằng Thanh đã ăn cơm xong, nó đến bên lu nước mưa và múc

uống ừng ực. Bác Tư gọi thằng Sâm :

— Thằng Thanh kia cháu. Cháu đến làm quen với nó đi.

Đưa bé nhòai người xuống đất theo sự diu đỡ của bác Tư và tiến đến bên thằng Thanh.

— Anh Thanh.

Thằng Thanh ngạc nhiên :

— Đây là ai ?

— Anh kêu tôi bằng em đi.

Lạ chưa. Thằng bé này sao mà tinh ranh quá. Thằng Thanh cũng cố chiều nó :

— Ừ... Tao kêu mày bằng.. .Em đó. Trả lời đi.

— Em tên Sâm, nhà gần đây nè.

— Mày... ủa... em đến đây làm chi ?

Đưa bé đến cạnh bên thằng Thanh.

— Cho em ngồi đây nghen.

Thằng Thanh đỡ nó lên ngồi trên đùi. Da thằng Sâm trắng như da con gái, mồm mĩm dễ thương. Thằng Thanh đưa tay vuốt tóc nó, nó sung sướng gọi bác Tư :

— Bác ơi ! Cháu làm quen được với anh Thanh rồi nè.

Bác Tư tươi cười nhìn nó :

— Cháu làm quen hay lắm. Như lúc này với bác vậy.

Bây giờ Thằng Thanh mới thấy đứa bé dễ mến. Nó hôn trên má đứa bé như gửi trọn niềm thương mến ban đầu. Từ lâu thằng Thanh muốn có một đứa em để ấm lòng nâng niu, nhưng má nó đã qua đời, vì vậy ước vọng nó cũng chỉ là mây

khói. Bởi không có em, nó phải đi tìm bạn bè quanh khu xóm chơi đùa để đỡ cô độc.

— Em tên gì ?

— Em nhớ là em nói với anh rồi mà. Em tên Sâm.

Thằng Thanh cười :

— Tên đẹp ác. Sâm học ở trường nào.

— Chung trường anh đó.

— Ừa, vậy sao. Sao anh hông biết Đến đây có tiếng gọi thằng bé về ăn cơm.

— Thôi em về nghen.

— Chiều nhớ lại chơi.

— Em ăn cơm xong lại liền.

Đưa bé thoăn thoắt chạy đi. Thằng Thanh nghe vui theo từng bước chân dẫm trên cỏ non của thằng Sâm. Nó cảm thấy sướng khoái, vươn vai và đi vào nhà.

Theo lệ thường cứ mỗi chiều thứ bảy bác tư cho xe về sớm để dưỡng sức cho người lẫn vật. Đến sáng mai chủ nhật, xe sẽ đi sớm hơn thường ngày vì có rất nhiều khách. Bác Tư biểu thằng Thanh dẫn ngựa ra phía cánh đồng không mấy xa, nơi đó, cỏ mọc nhiều và mướt tươi. Con Hai thích ăn cỏ ở cánh đồng này, và nếu biết nói sẽ không ngần ngại gì bày tỏ sự ước muốn mau đến ngày thứ bảy của mình cho bất cứ ai yêu mến nó nghe.

Thằng Thanh cắm một cây cọc trên một bờ đê cao, cột dây giữ ngựa lại. Với bề dài của sợi dây, con Hai tha hồ đi xa để ăn cỏ cũng như tha hồ vui đùa cùng đồng loại.

Thằng Sâm cũng có đi theo. Nó đã mến yêu thực sự người bạn lớn hơn nó hai ba tuổi đó. Tính thằng Thanh không cọc cằn, nhưng hơi nóng một chút. Những gì nó bất bình là nó nói toẹt ra ngay. Hôm vừa quen, lúc vào nhà, thằng Sâm chạm phải đôi mắt tức giận của anh nó, thằng Lâm. Thằng Lâm tính tự kiêu, dù không tài giỏi gì cả, thấy em mình chơi với thằng Thanh, kẻ thù mới của nó ở làng này, thì tức lắm.

Mới hồi trưa, chính thằng Lâm đã lãnh trọng trách theo mưu kế của thằng Mót để hại thằng Thanh. Thế mà, em nó thiệt là ngu, lại đi chơi thân với kẻ thù. Nó đã làm cho thằng Sâm hai bạt tai nháng lửa và cấm không được chơi với Thanh. Thằng Sâm vừa khóc vừa phản đối, lại được thêm một bạt tai.

Việc này đến tai Ba của hai đứa. Ông gọi và đánh cho thằng Lâm một trận. Thằng Lâm tức lắm, nhưng không dám đánh em nữa. Nó trở nên hiền hòa, nhỏ nhẹ, quyến rũ em thay nó thì hành mưu kế của thằng Mót. Thằng Sâm lắc đầu lia lịa, nói :

— Sao anh không làm đi mà bảo tui.

Thằng Lâm nói khế :

— Thì em làm cũng được.

— Tui không làm, không làm.

Nói đoạn, nó phóng chạy ra sân. Thằng Lâm lại đến nhà thằng Mót để nói lại điều ấy.

..

— Sâm ơi !

— Thằng Sâm lót tót chạy nhanh đến bên thằng Thanh :

— Anh kêu em.

— Sâm muốn ăn điều hôn.

— Trái điều hả anh.

Thằng Thanh gật đầu và sau đó nó trèo thcăn thoát lên cây điều. Những trái điều vàng cam, càng nhìn thằng Sâm càng muốn chảy nước miếng.

— Anh Thanh ơi !

— Gì ?

— Em trèo nghen.

— Không được. Sâm còn nhỏ.

Thằng Sâm lấy cái nón lá rách tả tơi hứng lấy những trái điều do thằng Thanh thả xuống. Nó ăn ngon lành. Ăn trái điều đừng quên ăn hột điều. Thằng Sâm nhớ mãi lời má nó thường nói. Trái điều tuy ngon, nhưng có khi hơi chát lưỡi. Hột điều thì tuyệt, ngon, và bùi hơn đậu phộng. Hột điều có thể ăn sống, nếu nướng thì lại càng ngon. Tuy nhiên, nếu háu ăn quá, mủ dính vào môi vùi mép có thể bị lở.

Những hột điều nằm gọn trong chiếc nón lá. Thằng Sâm định để dành những hột điều này tối nhúm lửa nướng. Những âm thanh nổ lên như pháo rất vui tai.

Hai đứa ngồi sát bên nhau ăn điều.

— Em no quá rồi, em không ăn nữa đâu.

— Sâm lấy hết hột điều đó đi, anh cho Sâm đó.

— Bộ anh không thích ăn hột điều sao.

— Thích, nhưng nhiều quá cũng chán.

Thằng Thanh đứng lên :

— Bây giờ tụi mình đi bắt dế chơi ta.

— Đi gấp.

Hai đưa đi về phía ruộng lúa. Ở đó, một dãy đá, đất sét nằm ngổn ngang.

— Bắt chỗ nào anh ?

— Ở đây nè.

Thằng Thanh đưa tay đầy những cục đá to nặng ấy sang bên.

— Bắt đi Sâm.

Quá nhiều dế. Toàn là những thứ dế đá, lâu lâu cũng có một vài cô dế mái.

— Đủ chưa ?

— Nhiều quá rồi, lấy gì đựng đây anh !

— Để anh đi lấy gàu.

Những chú dế gáy rần trong gàu. Chúng đá nhau loạn xạ. Thằng Sâm thích quá vỗ tay lia lịa. Vì quá nhiều nên thằng Sâm gạn lọc bớt số dế yếu đuối nhỏ con. Duy chỉ có một chú dế thân vóc tuy nhỏ, nhưng đá chli lăm. Những chàng dế khổng lồ như dế than dế lửa thấy đều khiếp sợ. Thằng Thanh thấy vẻ sung sướng trên mặt thằng Sâm thì lấy làm hài lòng lắm.

— Thôi, bây giờ về nghe, chú dế tên Sâm !

Thằng Sâm xách gàu đứng dậy. Bỗng Thanh la lên :

— Ủa ! Con Hai đâu rồi ?

Nỗi lo sợ như cơn gió thốc đến trong lòng thằng Thanh. Trời ơi ! Nó mới ở đây mà. Thằng Thanh bỏ chạy khắp cánh đồng, cố tìm kiếm nhưng vẫn không thấy con vật thân yêu. Cây cọc cắm lúc nãy hầy còn, có lẽ con Hai đã sút dây thoát chạy.

Tim đâu bây giờ. Thằng Thanh không quản mệt mỏi băng qua từng con đê cao. Vỗ bật tằm. Buổi chiều rớt vào bóng tối. Nó tự trách mình tại sao quá ham chơi. Nếu mất con Hai, gia đình nó sẽ sống ra sao. Trời ơi ! Thằng Thanh chạy mãi, chạy mãi, gặp ai cũng hỏi, con Hai đâu, con Hai đâu nhưng, đều thất vọng một cách chán chường.

Mồ hôi tràn ra phía sau gáy như nước xối, nó đành trở về vì đêm tối đã vây chiếm trọn cánh đồng. Thằng Thanh thơ thẩn như người mất hồn. Nó sẽ ăn nói ra sao với ba nó ?

Bác Tư lại ra cửa trông ngóng. Lạ thật, chưa bao giờ thằng Thanh dẫn ngựa về trễ như hôm nay. Có chuyện gì. Bác chợt thấy một bóng dáng quen thuộc.

— Ngựa đâu Thanh ?

Thằng Thanh bật khóc :

— Nó chạy đi đâu mất rồi.

— Trời !

Bác Tư kêu lên rồi ngồi bệt xuống đất. Sự thật là vậy sao. Viễn ảnh đối kém hiện lên trước mắt Bác. Nỗi lo những ngày hôm trước giờ gập nối cho một sự thật. Thằng Thanh kể lại và khóc trước mặt Bác Tư. Bác cũng muốn khóc theo.

* * *

Thằng Thanh vừa ngủ được một giấc thì tiếng súng từ phía đồn lính vang dậy như pháo nổ. Hoảng hồn, nó lăn tròn xuống đất và đến bên hầm núp. Hầm quá chật nên không thể nằm được. Nó đành bỏ dở giấc ngủ. Bác Tư cũng đã hay trận đánh từ lúc mới bắt đầu, nhưng không hiểu sao bác lại muốn nằm mãi đây.

Đạn lửa bay vút ngoài kia. Đêm yên vắng. Căn nhà bác run lên như muốn sụp đổ. Chim chóc hoảng kinh. Trâu bò nằm rạp xuống ở một góc chuồng. Thời chiến tranh là vậy. Biết bao giấc ngủ bị gián đoạn. Bác chỉ muốn nằm đây, để một viên đạn vô tình nào đó rơi trúng và bác sẽ chết.

Tương lai, gia đình chỉ hy vọng vào con vật. Bây giờ con vật lạc mất, sống làm sao, bằng cách gì? Bác không muốn đánh hay trách mắng gì thằng Thanh, vì cho đó là một rủi ro. Biết cho là một rủi ro, nhưng sao bác lại muốn chết. Tiếng thở đều của thằng Thanh vọng đến tai bác. Không, bác còn một đứa con trai, nó tên Thanh, nó đang ngủ. Bác không thể chết vì không thể bỏ con. Và nhanh nhẹn, bác phóng xuống đất ôm lấy thằng Thanh. Thằng Thanh mở choàng mắt nắm lấy tay ba và ngủ thiếp.

— Tội nghiệp.

Bác Tư chép miệng. Từ lúc má thằng Thanh chết đi, nó chịu khổ nhiều quá dù còn ở lứa tuổi hoa niên. Nó mất đi tình thương thiêng liêng. Nhưng nó có biết lo gì đâu?

Tiếng súng không ngớt gầm thét bên ngoài. Chợt trong âm thanh nhưc ọc ấy lại có tiếng ngựa hí vang rân. Bác nghĩ ngay đến con Hai. Bác choàng dậy thật liều lĩnh. Lúc này lại có tiếng đập cửa nhà Bác. Ai? Bác nghe tim đập mạnh. Thằng Thanh cũng đã tỉnh giấc.

— Bác ơi! Anh Thanh ơi!

Tiếng của thằng Sâm. Thằng Thanh nhảy phóc lên Bác Tư đã mở cửa. Thằng Sâm và một bóng đen khác xuất hiện. Trời ơi! Con ngựa của bác. Thật đây sao. Bác Tư

ôm chầm lấy lưng con vật và khóc. Nổi mừng như lan truyền vào cơ thể con vật, nó hí lên từng hồi.

Thằng Thanh sững sờ trong giây phút. Nó ôm chầm lấy thằng Sâm:

— Sâm! Em thấy con Hai ở đâu vậy.

Hình như có dòng nước gì chảy ướt ở cánh tay thằng Sâm.

Bác Tư nhảy lại:

— Trời! Cháu Sâm, cháu bị thương rồi, Thanh, vô nhà lấy bông gòn và thuốc đổ cho ba.

Thằng Sâm đã bị thương nhưng không phải do đạn gây ra. Đứng hơn là một vết trầy, có lẽ bị kéo lết đi xa, nên máu chảy khá nhiều.

Thằng Sâm vẫn như không. Bóng đen lúc nãy hiện ra bên cạnh thằng Sâm.

— Ai đó Sâm?

— Dạ, anh cháu, tên Lâm.

Thằng Lâm rụt rè. Nó không dám nhìn ai, chỉ ngó gằm xuống đất. Thật lâu, nó đến bên bác Tư nói run run:

— Bác Tư xin bác tha lỗi cho con.

Và không chờ bác Tư nói gì thằng Lâm đã kể hết mọi chuyện...

* * *

Buổi sáng đến với cây lá bằng một mặt trời màu hồng ở phía xa. Chim chóc đã reo hò trên lưng trời. Cảnh trí bắt đầu sống lại những giờ phút sôi động.

Chiếc xe ngựa bác Tư cật vó thật ngon trên đường trường. Chưa bao giờ bác Tư thấy vui bằng lúc này, nhất là niềm vui bắt đầu bởi một sự may mắn không ngờ.

Bác cho mình là kẻ có thật một bông hoa hạnh phúc. Từ đây bác sẽ cố gắng vun trồng bông hoa đó, cho ngày một tươi tốt lên bên bờ cỏ xanh um đồng ruộng

Lúc nghe thằng Lâm thuật lại tự sự, thật bác không bao giờ ngờ lại có thể xảy ra chuyện đó được. Nguyên do từ sự thù nghịch của tuổi thơ. Chỉ trong một phút nóng sốt, và nông nổi ngu dại, thằng Lâm đã gây cho bác Tư một nỗi kinh hoàng có ảnh hưởng đến cuộc sống không ít.

Thằng Lâm nghe lời thằng Một cùng bốn đứa trẻ lên đến chỗ ngựa của bác Tư ăn cỏ và mở gút dây ra. Chúng định thả đi. Nhưng lại không thả và một đứa trong bọn dẫn ngựa về giấu kín ở một khu rừng không xa lắm.

Nhưng thằng Lâm vốn nhút nhát, vả lại với sự cương quyết sẽ tố cáo của em nó, nó chột hối hận. Rồi hai anh em giữa đêm đầy tiếng súng, mạo hiểm đến khu rừng đó. Quả là một việc liều, quá liều. May mà không sao, vì hai bên đang

đánh nhau ác liệt. Hai đứa vừa đi vừa lết bò thật thảm hại.

Hai đứa đến vừa lúc con ngựa của bác Tư sắp sút dây. Nó dấy dựa dẫm lắm vì những âm thanh diếc tai kinh khiếp. Hai đứa cố gắng đưa ngựa về, đó là một cố gắng để chuộc tội của thằng Lâm.

Nghe xong câu chuyện, bác Tư không biết nói gì. Bác thấy mình cần phải tha thứ cho chúng, vì chúng còn trẻ thơ quá.

— Ngừng xe lại đi người bạn già.

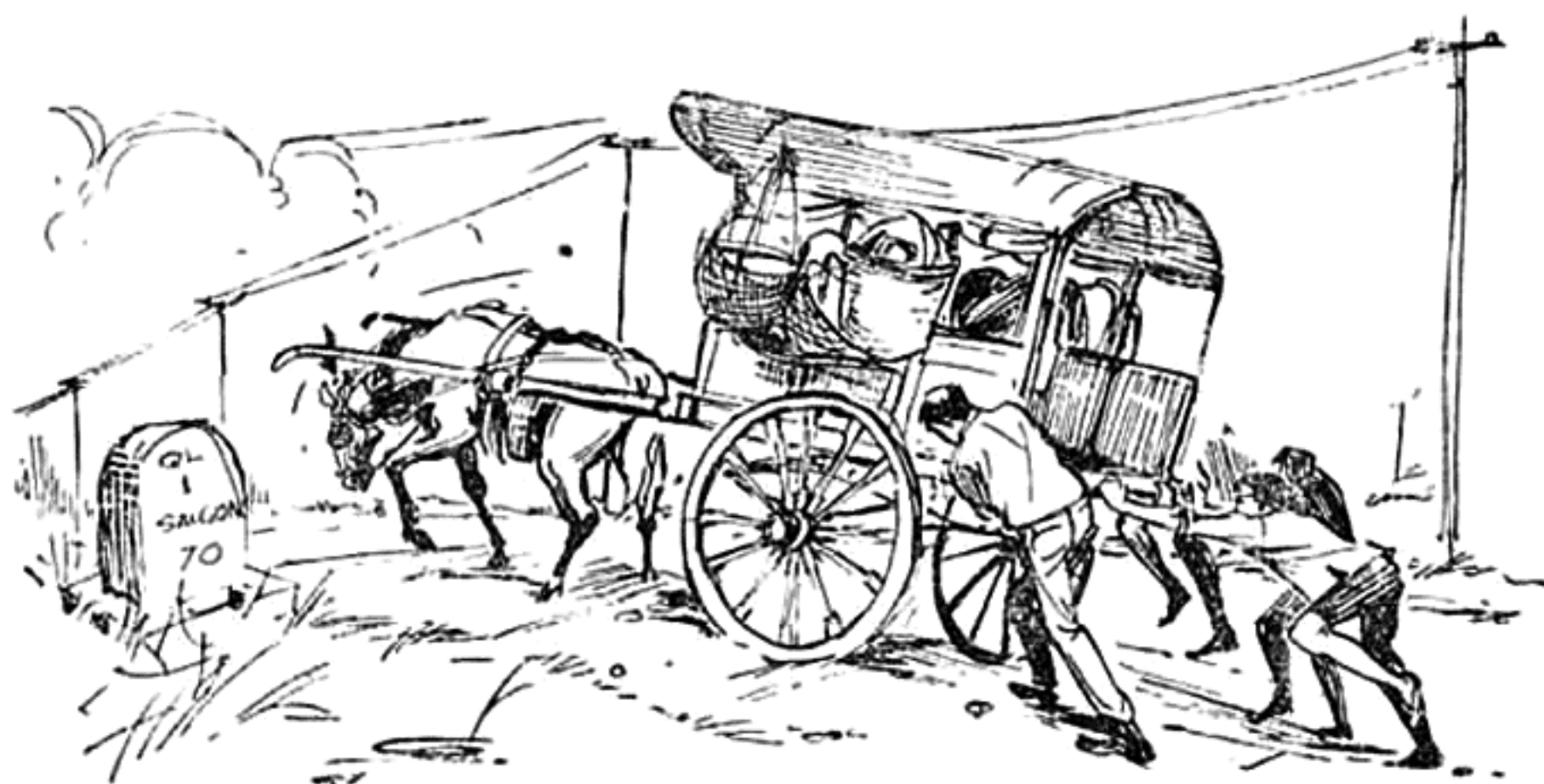
Bác Tư vui vẻ cho xe ngừng thật chậm.

— Bộ mới mua ngựa mới hả.

— Đâu có, cũng con Hai đó chứ.

-- Vậy sao, yên cương mới, bõm mới, lời cử tướng mới cả chứ.

Bác Tư hãnh diện kể lại câu chuyện đó cho người khách quen nghe. Người khách cười, như muốn chia xẻ sự may mắn của bác Tư. Xe đến chỗ dốc, hai người phải xuống và hì hục đẩy.



Nhưng, xe bác Tư hôm nay chở quá nhiều hàng hóa, nên lên không nổi con dốc. Có ba bóng người cỡi xe đạp đi tới.

— A ! Bác Tư.

— Ba mới đi tới đây hả Ba ?

— Ủa ! Tụi bây giờ này mới đi học sao ?

— Dạ, xe lên dốc không nổi hử bác ?

— Ừ. Đồ đạc hôm nay dữ quá.

— Để chúng cháu phụ đầy cho.

— Nào, một, hai, ba ..

Con Hai như được sự khuyến khích cố sức kéo mạnh cổ xe nặng trĩu. Ráng thêm, ráng thêm. Và, chiếc xe đã qua khỏi dốc. Niềm vui như chảy từng giọt mồ hôi trên vầng trán mọi người...

Vũ-Chinh



Lên giây

Tý nói với Ba :

Ba, đồng hồ của mình chết rồi.

Ba : Thì lên giây nó sống lại.

Tý : Ủa, sao con KiKi chết ba không lên giây cho nó sống lại ?

Ba : ? ! ? ! ?

Nguyễn-thị-Ngọc-Thủy

Lời hẹn

Năm ngón tay gầy đan nhánh
Một mùa sương khói không sang
Nên không gian chừng trở lạnh
Xanh xao màu nắng thoi vàng
Tám hướng run lời réo gọi
Nhạc buồn ai hát mà thương
Năm ngón tay gầy tro tro
Bơ vơ từ dạo lên đường
Ai chặn hoàng hôn một nẻo
Tường nào phong kín đêm xương
Gác trọ linh hồn xiêu vẹo
Ngập ngừng từng tiếng yêu thương
Ai ngại thời gian thăm thẳm
Ai lo màu nắng thoi hương
Thì nghe chim hiền hát giọng
Ngọt ngào là ý quê hương
Ngày mai một từ muôn ngả
Xin chung một chuyến lên đường
Đi nhặt cho cùng lá đỏ
Xin người thôi hết cô đơn
Cho xanh màu trời bích-ngọc
Em thơ má thắm môi hương
Xin nhau hẹn đời mai một
Cùng vẽ mở hội muôn-phương.

QUANG THI
(nhóm Thoại-Ca)



CHÂN trái ba Cu Tý bị đặng bột hơn hai tháng rồi. Mấy hôm đầu bột trắng như mấy viên phấn nọ má cắt trong hộp. (Má cắt kỹ thể thôi chứ chẳng mấy khi dùng. Ba ghen có hạng đấy mà). Bây giờ thì nham nhở, đầy cáu ghét, bần quá sá.

Cu Tý còn nhớ cái hồi mới ở nhà thương về, ông y tá dặn đi, dặn lại Ba là đừng có đi nhiều, và giữ cái chân bột cho sạch. Ba dạ dạ cần thận lắm. Được đâu một tuần, ba không rời khỏi giường. Bao nhiêu chuyện có Má lo hết. Sang tuần thứ hai, ba đã bắt đầu bực mình vì bị tù túng. Mỗi lần má phải ra ruộng là ba nhồm dậy, nhìn quanh thấy không có ai là a lê, bước xuống giường, lò cò ra ngõ hít khí trời. Má về, biết là la um sùm. Nhưng rồi thương chồng, bà thỉnh thoảng dúi chồng ra chõng tre đặt ngoài sân, hóng mát mỗi chiều. Cái chân bột của ba dần dần trở nên tấm bảng trắng một cách bất đắc dĩ. Ba viết lên hàng chục câu khác nhau, câu nào cũng ngộ nghĩnh nhưng xót xa thế nào. Cu Tý đợi ba ngủ mới tò mò chạy tới đọc lầm nhảm. Tý học trường bình dân buổi tối do cô Hoa dạy. Cô Hoa lớn tuổi, chưa chồng, nhưng hiền. Phải cái cô không đẹp. Cô có những cái đi ngược với mỹ quan của thiên hạ. Da cô trắng nhưng sần sùi vì mấy nốt mụn đỏ lấm tấm trên má. Mũi cô đỏ. Hai mắt thật lớn nhưng lồi ra nhiều quá khiến đôi khi trông như dữ tợn. Được cặp môi rất tươi, hay cười và hàm răng trắng đều. Thế nên cô Hoa vui vẻ luôn. Cu Tý chả thấy cô bí xị bao giờ. Trong

lớp cô thương Tý nhất vì Tý chăm học, lại ngoan đáo đẽ. Nhờ cô, Cu Tý chỉ trong mấy tháng là đọc được.

Trên cái chân bột của ba, Cu Tý đọc thấy nào là : « Trời là đau khổ », « Ôi, Trời sinh ta sao còn sinh chúng nó » Cu Tý đọc và cười, nhưng chả hiểu gì hết. Mỗi lần ba thức mà Cu Tý lại gần, hai mắt lăm lét có ý muốn đọc mấy câu bất hủ trên chân ba, ba lấy hai tay che đi, đuổi Cu Tý ra sân « Đi ra ngoài nó mà chơi ! Con nít không được đọc ». Cu Tý cười, lần đi, nhưng thấy ba thật khôi hài. Nếu muốn Cu Tý đừng đọc, ba phải ngủ ngời, tay ôm khư khư cái chân trái của ba mới được. Có lần Cu Tý thấy ba lấy bút chì xóa xóa mấy câu gì đó. Hẳn ba sợ Cu Tý hư người khi đọc được chúng chẳng ?

À, mà Cu Tý quên nói tại rằng ba Cu Tý bị gãy chân hí. Ba Cu Tý là lính đó, lính giữ làng í mà. Ba Cu Tý được phát súng, khẩu súng dài thế này này, đen như... như súng í. Ba cấm không cho Tý sờ vào khẩu súng đó, sợ nó nổ bất tử thì có ngày xuống chầu Diêm Vương sớm. Cu Tý nói giọng hờn dỗi : « Ít nữa con lớn, con cũng đi lính cho coi, con mang hai khẩu súng hai vai, bắn pằng pằng như ông Quận. » Cu Tý đưa hai tay ra trước bíp cò tưởng tượng. Mắt nó nheo nheo khiến cả nhà cười bẽ bụng. Từ cái đêm má bằng Cu Tý chạy xuống hầm núp, và Bà Nội vừa chấp tay vái trời vái đất vừa khóc trong tiếng đạn réo và nổ ầm ầm, thì ba Cu Tý đánh làm thương binh một giò.

Ba có vẻ hận lắm, cứ mong cho chân chóng lành mà đi nữa. Má thì luôn mồm bảo : « Chân đã gãy mà cứ đi lắc nhắc hoài làm răng cho hần lành ? Mấy thầy (ý Má bảo mấy ông Y-tá) đã dặn, rửa mà không chịu nằm yên. Coi chừng cả đời phải chống nạng rồi còn lính với liếc, bắn với chác chi nữa mà la ! » Má vừa nói vừa háy Ba. Còn Ba thì cười hí hí : « Má hần thử nằm trong giường không nhúc nhích một ngày tui coi nờ. Được cái miệng là không ai bằng ». Nói xong, ông úp xấp người xuống chiếu, nằm yên như muốn ngủ để khỏi nghe « Má hần » căn nhắc thêm. Những lần như rửa, Cu Tý thấy Má ngó Ba, rồi bật cười. Má vừa đi ra khỏi phòng, vừa nói lớn : « Đồ lớn rồi mà như con nít. Coi răng mà hần giống thằng Cu Tý rửa không biết » Ba ngàng đầu, vừa cười vừa nói với theo : « Ừ, thì con nào cha nấy mà lại » Má đi thẳng, không ngoái lui nhưng mắt má sáng cả nét cười.

Má Cu Tý còn trẻ, nổi tiếng đẹp và đảm. Má người miệt Phan rang giọng nói hơi pha pha miền quê mẹ. Từ hồi theo chồng về đây, Má đổi giọng đi nhiều, uốn lười theo tiếng địa phương, lâu dần Má gần như bỏ

giọng cũ. Người trong làng có cảm tưởng như Má sinh ra và lớn lên ở đây. Bà Nội Cu Tý hồi xưa nổi tiếng đánh đá. Vậy mà từ khi có dâu, có cháu, bà bỗng hiền khô. Thương dâu còn hơn thương con nữa. « Dâu hẳn sẵn sóc mình chớ thằng Hai thì chỉ làm mặt, hỏi qua loa rồi thôi, chẳng được tích sự chi cả » Bà thường đem câu đó ra chứng minh cho cái tình nồng đượm bà dành cho Má Cu Tý. Hẳn từ xưa Bà chưa được ai sẵn sóc chu đáo, thương yêu rất mực như Má Cu Tý đối với Bà.

Hôm Má đi, bà Nội một tay dắt Tý, một tay ôm nải chuối tiêu. Má đành cầm dùm mẩy, Bà Nội cũng không chịu. Bà nhìn đồng hàng trên tay Má, rồi lớn giọng, nói như mắng : « Xách chừng nớ, tay mô nữa mà cầm dùm. Khi mô mỗi tao nhờ thằng Tý ôm cũng được. » Má phải vâng lời, nhưng thỉnh thoảng liếc nhìn nải chuối chiu trên tay gầy khô của Bà mà ái ngại.

Ba đi một bên Má, khập khiễng. Chân ba chưa lành nên không đem dùm chỉ cho má được, ba có vẻ bồn khoăn lắm. Con đường từ làng ra ga xép không xa mấy. Cu Tý vẫn thường ra đây ngắm mấy toa tàu vừa nhỏ vừa đen đũi chạy qua, phì khói đen sì, dơ ác. Đôi khi Cu Tý vẫy tay với những hành khách trên toa xe. Có người ngó Cu Tý cười, có người vẫy trả. Cu Tý thấy vui vui. Họ toàn là dân ở các làng bên cạnh, làm nghề buôn bán. Chả mấy khi Tý trông thấy những người sang trọng, đem chút hơi hương của kinh thành hào nhoáng về. Dường như mỗi lần có người lên thành sống là đi mãi mãi, không trở về nữa. Cu Tý vẫn tự hỏi, tại sao thế nhỉ.

Bốn người tới ga chẳng sớm chi mấy. Thiên hạ đã nhốn nháo, người loay hoay khiêng hàng hóa lên tàu, kẻ thì tay xách nách mang, nhón nhác tìm người quen. Má Cu Tý đến toa gần đầu máy nhất, leo lên bỏ hết nải xách, nải va ly xuống dưới gầm ghế. Xong má leo xuống, đứng cạnh bà Nội, Bì và Cu Tý. Bà Nội run run đưa nải chuối cho má :

— Đem theo mà ăn dọc đường cho khoẻ nghe con. Vô trong nớ, thu xếp mau mau mà về. Nhà không có ai, tao thì già lắm cần, ba thằng Tý thì què quặt...

Bà Nội sụt sùi khóc. Má cũng rưng rưng nước mắt, an ủi bà :

— Mạ đừng lo. Con vô chừng một hai ngày là con về liền. Rồi mạ cũng đi cho rồi chớ ở chi một mình, một thân ai lo cho mạ ? Kệ, nghèo túng chật chội mà có má có con vẫn hơn. Mạ hí, mạ đi với tụi con nghe mạ ?

Bà Nội lắc đầu, vẫn khóc :

— Thôi, tao ở đây. Đi hết rồi để nhà cửa mồ mả cho ai ? Tao già rồi, đi mồ cũng chừng đó.

Bà vỗ vỗ đầu Cu Tý đang nép sát vào người bà :

— Thằng chó ni rồi cũng quên tao mất thôi.

Tiếng còi tàu ré lên như con vật già nua chột nỗi giận. Bà Nội hốt hoảng đầy má Cu Tý đi :

— Thôi, mau lên cả tàu hấn chạy đi chứ. Mau lên mà về nghe con.

Má Cu Tý ôm Cu Tý vào lòng, hôn lên má Cu Tý như mưa bắc, rồi vội vã quay đi.

Khi chuyển tàu đi xa, Bà còn đứng nhìn theo, Bà Nội vẫn sụt sịt. Lần thứ nhất, Cu Tý thấy bà khóc nhiều đến thế. Khi về Cu Tý hỏi :

— Tối nay má có về không bà ?

Bà Nội gật gật đầu, nói không ra tiếng.



Đêm hôm ấy, Cu Tý nhất định thức chờ má về. Cu Tý vẫn quen lệ đêm đêm thu mình trong lòng má. Mùa đông, má là lò sưởi tốt nhất, mùa hè, má vừa ru Tý ngủ, vừa phe phẩy quạt. Cu Tý quen được sờ làn da mịn mát của má, những lần ngược lên, Tý thấy mắt má êm dịu một cách lạ lùng. Tai Cu Tý quen nghe điệu hò êm mà buồn xa vời, thể hiện qua niềm luyến quê của má. Có khi Cu Tý thấy nước mắt má thấm trong tóc mình ấm nóng. Tý thương má ác.

Mấy lần bà Nội dục Tý đi ngủ, Cu Tý cứ trơ ra, hai mắt mở thao láo. Cu Tý ngồi ở góc giường, bó gối như người lớn. Tý đợi má về ru Tý ngủ. Bà nội bỏ tấm chõng, sang giường Cu Tý. Bà ôm Cu Tý vào lòng, vuốt mái tóc mềm ngắn của Tý.

— Ngủ đi rồi má mày về. Khuya rồi. Ngoan không bà đánh.

Cu Tý lắc đầu :

— Tý đợi má về ru Tý ngủ.

— Gớm, 6, 7 tuổi đầu mà còn vời má. Hay là vào ngủ với bố mày đi.

Cu Tý vẫn lắc đầu. Bà Cu Tý không nhúc nhích. Hẳn ông ngủ say. Cu Tý vẫn thức mắc. Sao người ta ngủ say mà lại thở dài được nhỉ.

Cu Tý đợi lâu quá mà Má vẫn không về. Mắt Cu Tý riu lại. Cu Tý thỉnh thoảng có cảm tưởng như bị một vật gì đè nặng lên người, Cu Tý gục xuống, rồi chợt tỉnh, một kinh khủng. Dần dần, không chịu được cơn

buồn ngủ phá quấy, Cu Tý vòng tay lên đầu gối, gục đầu ngủ ngon lành. Bà Nội nhìn Cu Tý, nước mắt rưng rưng. Bà ôm chầm lấy đứa cháu bé bỏng, xoa đầu tóc ngắn ngắn của Cu Tý, và khóc vui. Linh tính Bà báo cho Bà biết rằng Bà sắp xa những người thân yêu, xa mãi mãi. Tiếng sủng vọng về nghe thật rõ, mà cũng thật quen thuộc.

*
* *

Má Cu Tý đi được hai ngày thì có người tìm đến nhà, đưa bức thư của Má. Má bảo phải lo thu xếp chuyện làm ăn và giữ nhà. Má dục cả nhà lên với Má kéo Má lo ghê lắm, ăn ngủ không yên. Bà Nội nghe đọc thư xong, không nói một tiếng, hai mắt nhìn xa vời. Ba thì lặng lẽ thu xếp đồ đạc. Không riêng gì nhà Cu Tý, những nhà bên cạnh cũng lặng xống dọn lên tỉnh.

Những buổi chiều như hôm nay, Cu Tý thấy họ kéo nhau ra nghĩa địa sau làng để thăm mồ mả những người thân trước khi rời làng. Những người đàn ông thì trịnh trọng, khăn đen áo dài, mấy bà thì đem nào nhang, nào quả. Khi đi thì hấp tấp, khi về thì uể oải. Cu Tý thấy mấy bà khóc mà thương hại. Tuy còn nhỏ, Tý đã hiểu thế nào là tình quê hương. Bọn thằng Năm, thằng Bò đi rồi, Cu Tý nhìn cánh đồng trống mà nhớ mấy con diều giấy xanh đỏ vô hạn, nhìn dòng sông thì nhớ những lần xuống tập bơi, uống nước gần chết. Mai đây, khi Cu Tý đi rồi, Cu Tý có sẽ ngắm những cảnh mới mà quên mất hương lúa thơm ngọt, vị nước mát lạnh ở đây không nhỉ? Không, không đâu, Cu Tý không tin mình đi là đi hoài. Còn bà Nội ở đây, Cu Tý sẽ trở về, thăm Bà, thăm cánh đồng, lũy tre, dòng sông. Cu Tý có thân thể của một đứa bé 7 tuổi, nhưng nếp sống quê nghèo đã kéo dài đời sống tình cảm của nó như một cậu bé 13. Nó hiểu thế nào là nỗi hãi sợ dưới mưa đạn, nó hiểu thế nào là sự chia xa giữa người sống và người chết. Nó hiểu thế nào là vị mặn của nước mắt, vị chua của mồ hôi, vị đắng của cảnh nghèo. Cu Tý đã lớn rồi mà không biết.

Cu Tý ngồi trước cửa nhà, đợi Ba ra là đi. Bà Nội bảo trong người khó ở, không tiễn hai bố con Cu Tý lên tàu. Bà nằm quay lưng vào vách, thân gầy yếu run lên nhẹ nhẹ. Cu Tý biết bà khóc.

Khi ba mang gói quần áo ra, Cu Tý vội chạy lại.

— Mình đi chừ Ba há?

Ba gật đầu:

— Con vô thưa bà mà đi.

Cu Tý chạy vào nhà, đến bên giường bà, nó ngầu ngại, rồi ôm chầm lấy bà :

— Thừa bà, con đi.

Bà Nội quay lưng nhìn cháu, hai mắt bà hoe đỏ, bà cũng ôm lấy Tý, dúi vào tay Tý tờ giấy bạc trăm, rồi đẩy Tý ra :

— Đi mau đi cháu.

Cu Tý nhìn bà lần cuối. Lưu luyến như chiếc giầy xiềng quảng vào chân Tý khiến nó đi không nhanh được. Cu Tý nghe như mỗi ngọn cây, mỗi bước đường đất trắng đều nhỏ nước mắt khóc tiễn. Cu Tý chạy đến bên ba nắm lấy tay ông như tìm một che chở. Từ xa, Tý đã thấy đầu máy xe hỏa đen ngòm, phun khói phì phì. Tiếng máy xình xịch như bảo như dục : «nhanh đi, nhanh đi».

Leo lên tàu rồi, ba dắt Cu Tý đứng bên cửa sổ nhìn về hướng làng. Con đường đất cát ngoằn nghèo khuất sau hàng tre thấp. Cu Tý nhìn mấy nhánh cau vượt lên từ những mái tranh đu đưa nhẹ nhẹ theo chiều gió. Tán lá phát phơ như vẫy tay. Bóng chiều nhẹ bay về, đậu lên mấy đám mây trắng đang thông thả ngủ trên trời cao. Cu Tý ngược lên nhìn ba, chưa bao giờ Cu Tý bắt gặp nét nào nùng trong mắt ba nhiều đến thế.

Cu Tý nghĩ về bà Nội, thương bà quá. Bên cạnh Tý còn ba, và sau này thêm má nữa. Còn bà Nội, ai sẽ ở bên cạnh bà đây ? Cu Tý tưởng tượng mỗi sáng bà Nội lui cui đun nước, hay quét sân, hoặc không làm gì hết, chỉ thu mình trên chõng tre, hẳn bà buồn kinh khủng lắm. Bà sẽ nhớ, chắc chắn là nhiều hơn Cu Tý nhớ, bà sẽ buồn, chắc chắn là nhiều hơn Cu Tý buồn và bà sẽ khóc, nhiều hơn bao giờ hết trong đời.

* * *

Cu Tý vẫn mong có ngày trở về quê cũ, để ngắm cánh đồng cỏ mượt để ngắm dòng nước xanh lơ. Nhưng mỗi lần nhắc đến, ba má đều gạt đi. Cu Tý không bao giờ biết đến rằng làng Cu Tý bây giờ chỉ là bình địa, và cũng không bao giờ có thể tưởng tượng được bà Nội của Cu Tý đã lìa vì nước mắt và đã chết trong một trận mưa đạn hận thù.

Ba má Cu Tý đã thao thức bao đêm vì nỗi ân hận không được chôn nắm xương tàn của mẹ. Ba má của Tý không mặc đồ tang chế, để tự an ủi mình rằng, những tin đồn ấy biết đâu chỉ là những tin đồn không căn cứ, và đề nghị tưởng rằng bà Nội vẫn còn quanh quẩn nơi căn làng xưa, vẫn mỗi sáng mỗi chiều cục cu gọi đàn gà con vàng tơ về ăn thóc

TỈ-TỈ

mưa ngập

của Từ Nguyên Thủy

LÃO Phú và anh con trai ngồi bên mâm cơm nóng. Hai cha con ngồi ăn im lặng, không nói với nhau một tiếng. Khung cảnh thật buồn thiu. Ngoài tiếng mưa rơi lộp độp trên mái tranh, hoàn toàn vắng lạnh.

Người con ngượng ngùng gấp miếng cá, lên tiếng phá bầu không khí tẻ nhạt, một câu vu vơ :

— Trời mưa hoài, ba hôm rồi.

Lão Phú đưa tay với chai để nốc một hơi, đôi đũa gấp một miếng lợn tươg, chấp nôi câu nói thẳng con :

— Ba hôm mưa không dứt hột. Đợi ngớt thì đi.

Rồi lại im lặng. Bên ngoài lúc này mưa vẫn rơi đều, khóm chuối ướt gần thối, bụi hoa rơi hết bông. Sân nhà lầy lội những bùn. Xa nữa là một vùng nước rộng và một màu nước trắng xóa.

∴

Trời tối dần, mưa vẫn không ngớt, lão Phú có vẻ sốt ruột bảo con :

— Phú, mày ra kéo ghe vào sau nhà, rồi sửa soạn đi.

Phú khoác áo tơi mở cánh liếp sau, tiến ra bờ ruộng, ngập nước, kéo theo dọc một bờ kinh. Phú lôi chiếc ghe dần tới nhà.

Sau đó mặc dầu trời mưa hai cha con lão Phú cũng chèo ghe đi.

Chèo khỏi kinh lão Phú vào khoang lôi một sợi dây thừng, thắt thông lọng kỷ. Lão lại lôi khẩu súng « Hai Nòng » kiểm soát lại đạn cần thận rồi nằm xuống sàn ghe lim dim mắt.

Chiếc ghe mỗi lúc một tiến xa, bây giờ đâu cũng là nước, không thấy đất đâu. Từ xa chỉ có những rặng cây cao nhô khỏi mặt nước. Lão Phú choàng dậy :

— Lụt to thế này mình cũng đỡ khò.

Lão quay sang Phú, lúc đó đang cố chèo :

— Mày vào khoang đi, để tao chèo cho

Phúc buông tay chèo :

— Ba tính lại Gò Tô Khô à ?

Lão Phú bước mạnh, ghe chòng chành, lão nắm tay chèo :

— Ừa, vào gò này tao với mày làm ăn được to đây.

Phú vào khoang định nằm

xuống nhưng nghĩ ra điều gì nó ra mũi ghe :

— Quả mình đoán không sai mà.

Phú vừa nói vừa cúi xuống, tay chop luôn một con rắn lớn đang cố bò lên khoang trước :

— Khoái quá, con rắn bự ghê đi, làm đồ nhậu thì biết.

Tay Phú liền nhét con rắn vào một cái « cũi rắn » vào cũi này là rắn hết đường ra. Vừa cho con rắn vào cũi Phú lại vợ luôn một con nữa... chừng nhét đầy cũi Phú mới đưa chân đá những con khác đang cố gắng bám vào ghe.

Gò Tô-Khô mỗi lúc một gần, Phú đứng thẳng người nhìn. Ghe rẽ sóng tiến tới càng lúc càng mau. Theo điệu hối hả của người chèo.

Phú vào trong, đeo băng đạn ngang lưng, khoác súng lên vai chờ đợi lúc ra tay.

Còn mười thước lão Phú buông chèo, vào khoang vác dây thừng. Thuyền cập bến nhẹ nhàng.

Lão Phú bỗng giật mình :

— Ủa sao lạ vậy ? Cho ghe đi vòng quanh gò xem sao.

Phú cũng giật mình, gò Tô Khô chỉ nhô lên một mảnh đất bằng một khu trống nhỏ. Ghe vòng được nửa gò lão Phú ủa lên một tiếng lớn :

— Hồng rồi ! lằm gò rồi Phú ơi, quay về phía trái, trời tối tao không thấy rõ gì cả.

Chiếc ghe lại vọt quay hướng. Một lúc tới một khoảng rừng thưa lớn. Lão Phú chắc là gò Tô Khô nên lão rời thuyền cột ghe lại.

Hai cha con lão tiến vào sâu. Một con hoẵng con ngor ngác sợ sệt đứng trên gò mối, xung quanh nó toàn nước. Phú trông thấy mừng hóm, phóng lại. Nước sâu tới bụng. Phú tiến tới gò mối. Con hoẵng sợ sệt chạy bừa xuống nước liền bị Phú chụp gọn.

Lão Phú thấy thế bảo Phú :

— Thả nó đi mày. Bắt chi.

Phú cười, nó vuốt đầu con vật :

— Đẹp quá mà ba.

Lão Phú biết ý con muốn nên không nói gì, lằm lì chờ. Phú kéo nó về ghe, cho vào cũi nhỏ khóa kỹ. Rồi hai cha con lại tiếp tục tiến vào gò.

Trên khoảng đường đi Phú thấy vài con hoẵng con nhưng không được bắt.

Một con vật to lớn, lão Phú mừng rỡ :

— Đích thị nai rồi, nhào lại.. «bây»

Lão hăm hở tháo cuộn dây. Con nai đang ngâm mình dưới nước vùng chạy. Phú và Ba đuổi theo. Con vật đi dưới nước khó khăn. Và sau đó lão Phú đã trông sợi dây được vào cổ nó.

Con nai khuất phục bị buộc chân lại. Hai cha con Phú ra sức khiêng.

..

Chiếc ghe nặng, nước lên gần be. Phú dùng sào đẩy đi. Đoạn đường trở về hai cha con Phú thật vui.

Lão Phú dặn con :

— Chèo đúng đường nghe mầy. Nhè ra sông thì ngòm nghe con.

Phú dạ to, lại ra sức chèo. Ghe vùn vụt rẽ nước. Đi chừng nửa đường lão Phú bảo dừng ghe. Hai cha con lui cui với lò lửa.

Một mâm «nhậu» bày ra : Thịt hươu, rắn, lươn bày đầy. Sau bữa nhậu ghe lại tiếp tục đoạn đường về. Trong khoang lão Phú nói vọng ra :

— Chèo ghe lên đầu làng Phú Đức bán con nai này mầy.

Phú cười trong đêm :

— Ba bán bao nhiêu ?

Lão Phú cười khà :

— Thịt tươi tụi nó bán hai chục đồng một ký, thịt này còn «sống» tao bán chừng mười xăng.

Một ngàn đồng. Phú cảm thấy vui vui.

Ra đầu làng. Phú gặp một chiếc xe từ tỉnh vào bị kẹt mưa. Hai

cha con mừng hóm. Một người — ý chủ xe — hỏi Phú :

— Bán gì đó em ?

Phú lại gần họ :

— Bán nai... còn sống.

Người này trông thấy con hoẵng trong cũi liền trả giá :

— Con nai này à ? Một ngàn nhé.

Phú ngạc nhiên, quay sang cha nói nhỏ :

— Lạ chưa Ba. Khi mình bán cho lão Kế hay lão Sáu con hoẵng chỉ có vài chục mà ông này trả một ngàn.

Lão Phú cười hề hề :

— Vâng được, nhưng thật chúng tôi bán con nai lớn này cơ Thầy mua giùm.

Người chủ xe nhìn theo tay lão Phú :

— A ! Con nai nhưng, tôi trả ông Tám ngàn.

Lão Phú, lẽ dĩ nhiên gật đầu lẹ. Xong việc mua bán lão Phú hỏi con chèo lẹ, đề ông chủ xe đổi ý thì khốn. Trong lúc ông chủ xe cũng cười khoái trá.



● Đề khuyến khích những cây viết trẻ ưa chuộng thi văn, TUỔI HOA bắt đầu từ số này sẽ lần lượt giới thiệu mỗi kỳ một bút nhóm.

● Dưới đây là một sáng tác ngắn của Tha-Hương + Bình Phương, Bút nhóm Hướng Đi—Huế.

T. H.

HAI ĐỨA TRẺ LẠC-LOÀI

TRỜI đã về chiều...

Vũ xếp mấy tờ báo còn thẳng nếp vào bao « nylon » trắng lửng thững bước về nhà. Nó đưa mắt nhìn mấy tia nắng in hình trên lối đi trải nhựa khẽ mỉm cười :

— Hên thật ! Còn sớm chán. Mấy hôm trước giờ này còn lê gót trên hè phố đến phát ngán :

Vũ bất giác hồi tưởng đến cuộc đời của mình. Đáng lý ra với cái tuổi mười ba này, Vũ phải được cấp sách đến trường và có quyền hưởng trọn vùng tuổi thơ thật đẹp như những đứa trẻ đồng lúa. Nhưng định luật hiền nhiên đó đã một lần đổi thay vì chiến tranh cướp mất.

.

« Một đêm nào đó, Vũ không còn nhớ rõ. Tiếng súng giao tranh

chợt vang lên và ngôi nhà của nó bốc cháy.

— Bộ đội về làng.

Nó chỉ biết có thể rời ngất đi. Sáng hôm sau người ta cho biết cha mẹ nó đã trúng đạn tử thương. Sau khi đưa tiễn song thân đến lòng mồ hoang lạnh, nó trở về mở đầu một kiếp sống mới, lang thang tủi nhục. Chiến tranh đã vô tình xô đẩy một tâm hồn trẻ vào khúc quanh đen tối, đầy thương đau từ đó ».

.

Chiếc xe chạy ngược chiều tung bụi lên cao khiến nó bừng tỉnh quay về với thực tại. Nó khẽ lầm bầm :

— Buồn thật ! Một làn gió chợt thổi hất mái tóc nó ra sau. Nó ngược mắt lên nhìn trời... Vài đám

mây trắng lững lờ, vô định. Nó bắt giắc ví mình như những đám mây không định hướng, trôi và trôi mãi biết bao giờ dừng lại ở một chân trời nào đó làm nơi đoàn tụ. Nắng đã tắt hẳn...

Con đường Nguyễn Huệ hình như chiều nay dài và vắng vẻ hơn. Vũ làm lui cổ bước nhanh nhưng rồi đột nhiên dừng hẳn lại. Có tiếng chân ở sau và một bàn tay giữ nó đứng yên trong chốc lát.

— Bọn thằng Hoành!

Bọn này vẫn có tiếng là mắt dạy nhứt vùng. Thằng Hoành nheo mắt nhìn Vũ và với một điệu bộ thật đần ơnh, nó hất hàm hỏi:

— Bán khá không mầy?

Vũ đáp cộc lốc:

— Bọn bây muốn gì?

Thằng lỏi mặc «sơ mi ca rô» đứng bên bật cười:

— Chúng tao cần tiền. Hai «choạc» thôi.

Vũ hiểu phần nào lối bắt dĩa vô lý của bọn này, đưa mắt nhìn từng thằng dò xét.

— Nếu tao không đưa.

— Bọn tao thít mầy.

Nói xong thằng Hoành tung mình vào đối thủ. Đề phòng từ trước, Vũ lách mình tránh khỏi,

luôn tay tổng mạnh vào mặt hai thằng lỏi đứng bên.

Chưa kịp ra tay đã lãnh đòn, cả hai vụt bỏ chạy. Vũ không đuôi theo quay lưng nhìn thằng Hoành đang hần học, gượng gạo «dzông» vào ngõ hẻm bên đường...

— Biết chúng tao nha, con nhà Vũ!

Vũ bật cười thách thức...

.

Mấy phút sau, bọn thằng Hoành trở lại dẫn thêm một thằng nhóc lạ mặt, to con hơn Vũ. Vũ ngơ ngác dấn chân xuống mặt đường thu hết can đảm nhìn hẳn. Thằng nhãi mới đến, không nói lấy nửa lời, bước lại gần đấm vào mặt đối thủ nhỏ con. Vũ đứng yên chịu đòn. Trái đấm tung mạnh vào sống mũi làm mắt nó hoa lên gục ra sau. Bọn thằng Hoành chỉ chờ có thể lăn xả vào ôm lấy thằng bé bán báo và hần lên thân thể nó một trận đòn thù.

∴

Vũ giật mình thức giấc sau một đêm dài mỗi mệ. Nó nằm yên mặc cho những tia nắng sáng «bò» lên người, cố nhớ lại trận đòn chiều qua. Nó thử khể trở mình rồi làm bầm cười thầm:

— Còn «tốt» chán!

Thật ra nó không thù bọn thằng Hoàn lắm, nhưng chỉ ức có một điều là lối chơi của bọn này quá hèn và ít cân nhắc.

Dù sao, Vũ cũng như chúng, vẫn là những thằng lỏi mồ côi, lang thang trên hè phố, cùng một nghiệp sống thấp hèn, đáng lý ra phải biết thương hại, đùm bọc lẫn nhau lại thù ghét và đâm nhau đến phát... «sốt».

Nó cúi nhìn mấy vết bầm trên người bật cười, vẫn nụ cười dễ dãi thường ngày với khách hàng trên các đại-lộ.

Vũ thong-thả bước xuống giường tìm nước uống cho đỡ khát. Ly nước lạnh trong vắt làm nó thấy dễ chịu.

— Còn sớm quá. Có lẽ báo chưa về.

Nghĩ thế, Vũ khép cửa đi về phía bờ sông định tắm. Nắng đã lên cao. Mọi sinh hoạt lại bùng dậy sau một đêm dài mệt mỏi. Nó cảm thấy yêu đời hơn bao giờ hết. Vũ đứng yên trên bờ nhìn sông. Nước hôm nay thật xanh và thật quyến rũ. Nó cởi áo nhét dưới gốc cây đa khế làm một vài cử động thề-dục...

Đột nhiên dưới dòng sông có tiếng la thất thanh rất quen tai Vũ giật mình quay lại nhìn thằng bé đang vùng vẫy tuyệt vọng trong lòng nước. Chợt nhận ra thằng Hoàn, Vũ cười gằn:

— Lại thằng Hoàn! Kệ mày.

Tiếng cầu cứu dồn dập nhỏ dần. Trên bờ không có ai ngoài mấy thằng ngày hôm qua. Một tia sáng nhân đạo chợt đến, Vũ quên hết ý định trả thù vụt lao mình xuống dòng sông.

Thằng Hoàn đang chơi với thấy mình nhẹ hẫng và trôi dần vào bờ. Biết có người cứu, nó nằm yên cố trấn tĩnh.

∴

Vũ đưa thằng Hoàn lên bờ, xong cảm thấy kiệt sức. Nó bàng hoàng đuổi mình trên thảm cỏ xanh ven sông. Qua ánh mắt mệt mỏi nó thấy thằng Hoàn quì bên mình có vẻ hối hận lẫn ngạc nhiên:

— Mày hử Vũ. Sao lại cứu tao?

Vũ không trả lời chỉ mở mắt



XEM TRANG 38



Ông già bán sách

ÔNG già vừa vuốt ngực đề ngăn tràng ho vừa nói:

—Sam ơi, con giúp thầy một tí, hôm nay thầy mệt quá, Sam nhé.

Người con trai tròn mắt nhìn cha

—Con ư? Thầy nói con ra chợ bán sách ư?

—Ừ, con ra chợ hộ thầy. Cho thầy nghỉ ở nhà 1 phiên. Con đi xe ngựa thì không mệt lắm đâu. Sam nhé!

Sam vẫn nhìn cha chằm chằm. Ông cụ mệt nhọc lê từng bước tiến về phía con, lầm bầm « con đi hộ thầy, Sam ». Sam vẫn ngỡ cha nói đùa nhưng bây giờ chàng biết cha không đùa, ông nhờ chàng ra chợ thật. Hừ, không thể được. Đời nào cậu tú Sam sắp thi Cử nhân lại ra chợ bán sách. Không, không thể được.

Mắt Sam quắc lên, chàng nghiêng răng ngạo nghề trả lời

—Con mà đi bán sách à? không bao giờ.

Ông cụ ngồi phịch xuống, 2 tay ôm lấy ngực ho rũ rượi, vẻ mặt đau đớn. Đã hơn hai mươi năm ông làm nghề này nuôi Sam ăn học. Tiền học phí của Sam ở trường Đại học là số tiền lãi trong mỗi buổi bán sách. Bỏ đi một buổi chợ thật phí biết bao. Ông ngược mắt nhìn con

—Sam, hộ thầy đi con. Thầy mệt quá. Bỏ 1 phiên chợ, thiệt bao lãi con. Sam, hộ thầy Sam nhé!

Lời van xin thống thiết của cha đã bắt đầu làm Sam xiêu lòng. Nhưng Sam chợt nghĩ đến những bộ mặt ngạc nhiên, những nụ cười chế riễu của bạn học khi

thấy chàng đứng bán sách ở chợ. Rồi 1 đồn mười, mười đồn trăm... Rồi cả trường, cả tỉnh này ai cũng biết chàng là con của ông bán sách nghèo hèn. Lúc bấy giờ chàng còn ra gì nữa? Không thể được. Cậu tú Sam sẽ trở thành ông Cử và biết đâu sẽ là ông Nghè sau này. Chẳng lẽ ông Nghè lại có di vãng đen tối thế này à? Chẳng lẽ ông Nghè lại đứng bán sách ở chợ à? Và chàng ngừng đầu lên trả lời dứt khoát:

— Không, không bao giờ thầy ạ!

Ông cụ không nói thêm nữa lời, uể oải đứng dậy 2 đầu gối run run. Ông đưa tay sửa lại chiếc khăn quàng, khoác chiếc áo mưa vào người rồi đi ra cửa. Ở ngoài, gió bắc thổi từng cơn lạnh buốt, mưa rơi nặng hạt. Ông đứng lại ở ngưỡng cửa vài giây, quay nhìn con rồi lặng lẽ bước ra, đi bán sách nuôi con.

Vài hôm sau, trong căn nhà nhỏ Sam gục đầu nức nở bên cạnh chiếc quan tài lạnh lẽo. Ông bán sách đang ốm, gượng ra đi bị lạnh mắc cảm hàn và đã chết.

— Thầy ơi thầy, Sam gào lên thảm thiết, thầy tha lỗi cho con, Thầy ơi thầy, con đâu có ngờ ra nông nỗi này.

Sam nghe văng vẳng tiếng nói yếu ớt của cha «Sam, hộ thầy đi con» đối với lương tâm chàng lúc này như những lời trách móc.

— Thầy ơi thầy, thầy tha lỗi cho con. Con đã không nghe lời thầy. Con đã từ chối không làm cái công việc mà suốt đời thầy

đã làm để nuôi con. Thầy ơi; lòng kiêu ngạo vô lý của con đã làm thầy thiệt mạng...

Sam gục xuống. Lương tâm chàng cắn rứt. Chàng tự mắng mình hèn mạt, nhơ nhuốc. Chàng tự cho mình là 1 con vật ghê tởm. Chàng hối hận nhưng bây giờ thì đã muộn rồi. Nước mắt chàng tràn ra như suối. Mắt chàng, má chàng đỏ mọng lên và đầy cả nước. Nhưng bao nhiêu nước mắt đó làm sao rửa được vết nhơ của chàng.

Bỗng nhiên Sam đứng dậy, gạt nước mắt, đưa tay qua chiếc quan tài và sang sàng nói:

— Xin thầy tha lỗi cho con. Con xin tự xử lấy lỗi con.

∴

Sam đã tự xử lỗi mình. Cứ vào ngày 21-11 mỗi năm. Sam, sau này trở thành nhà đại thông thái Sam Johnson nổi tiếng khắp hoàn cầu, đã đi bộ trên con đường mà ngày xưa chàng đã từ chối không đi bằng xe ngựa. Ngày 21-11 là ngày Sam phạm tội. Dân vùng đó, cứ ngày hôm ấy được trông thấy Sam đầu trần đứng suốt buổi chỗ mà xưa kia cha chàng dựng hàng bán sách nuôi chàng.

— Như thế này cũng chưa đủ để tỏ lòng kính trọng sự khó nhọc của cha tôi mà hồi trước tôi đã có lần khinh miệt. Sam vẫn thường nói thế.

∴

Câu chuyện của Sam Johnson đến đây là hết.

Các bạn Tuổi Hoa đã có những ý nghĩ gì về chuyện của Sam Johnson.

bản ngã thấp hèn vốn có nơi con người chúng ta. Hai địch thủ đó dĩ nhiên sẽ đưa nhau vào cuộc chiến để đánh lấy một tâm hồn, đó là tâm hồn chúng ta. Trận chiến này cũng gay go như trận giao tranh giữa con người. Địch thủ của chúng ta (bản ngã thấp hèn) kéo thêm được rất nhiều bạn bè vào phe cánh của nó: sách báo, phim ảnh, và bạn bè xấu, nếp sống hiện sinh giả tạo, quyến rũ của vật chất... nên dĩ nhiên lực lượng của nó không phải là không đáng sợ. Tuy vậy không phải vì thế mà chúng ta cam tâm giữ vai trò kẻ chiến bại trong trận thư hùng này. Chúng ta sẽ lên tinh thần rất nhiều nếu biết rằng mình cũng có rất đông đồng minh, đáng kể nhất là trí khôn, là ý chí và là trái tim của mình. Với những đồng minh đó nhất định chúng ta sẽ chiến thắng, hơn nữa, mục tiêu của cuộc chiến là tâm hồn dù bị lôi kéo xô đẩy, chắc chắn rằng nó cũng muốn theo phe chúng ta, theo con người cao thượng trong chúng ta.

Với người bạn đồng minh «trí khôn» bạn sẽ hiểu được thực trạng của bạn khi cuộc chiến ngã ngũ. Bạn đã từng thấy những thiếu niên 15, 17 tuổi đầy thông minh, với một tương lai tràn trề tươi đẹp; những thiếu nữ trắng tròn xinh tươi, hồn nhiên, vui vẻ. Đột nhiên họ đâm ra lùn úa; thông minh, hồn nhiên, vui vẻ tự dưng biến đâu mất cả, nơi họ là một buồn chán, một thất vọng. Người bạn trí khôn bảo cho bạn biết: «Cố ấy cậu ấy vừa chiến bại trong trận chiến dành nếp sống trong sạch đấy». Trí khôn giúp cho bạn biết đề cao cảnh giác, biết vùng lên để chiến đấu.

Với đồng minh «ý chí», địch thủ của bạn sẽ không thể nào dùng chiến thuật «biến người» để chiếm đồn «tâm hồn» được. Ý chí là một hỏa lực mạnh mẽ tiêu diệt địch. Bản ngã thấp hèn vừa thò đầu lên để dò hỏi những ham muốn xấu xa lập tức ý chí sẽ «quạt» cho một tràng khiến nó phải nằm bẹp xuống ngay. Bạn nhớ phải tận dụng khả năng của ý chí một khi địch đồng loạt ồ ạt tấn công.

Và với trái tim của bạn, trái tim bỗng bật tình yêu đòi tâm nhưng chỉ biết yêu những gì trong sáng tươi đẹp. Gặp những khi nguy hiểm, bạn hãy kêu gọi trái tim bạn giúp sức, trái tim là một «màng thẩm thấu có chọn lựa», do đó nó sẽ là một thành trì vô cùng kiên cố bảo vệ tâm hồn bạn. Với những gì cao thượng, trong sáng, trái tim sẵn sàng tiếp nhận, nhưng với những xấu xa, dơ hèn thì... «sức mảy»! Trái tim sẽ biến thành một khối thép mà những xấu xa, dơ hèn đó không thể nào xâm nhập được.

Với đầy đủ yếu tố giúp bạn có thể chiến thắng, hy vọng rằng bạn cũng như những bạn trắng tròn khác sẽ thắng để chúng ta có thể nhìn nhau, và trong ánh mắt đầy thông cảm đó chúng ta cùng chung niềm hân hoan và cùng thấy nhau tươi đẹp.

Sống trong sạch, dĩ nhiên chúng ta sẽ nghĩ và làm trong sạch. Đẹp thay một khối óc lúc nào cũng chỉ say mê vì lý tưởng, lúc nào cũng đầy tin tưởng, lúc nào cũng hướng về tha nhân. Khối óc đó phải là khối óc của chúng ta, những người đôi tâm. Nghĩ trong sạch là khởi đầu cho những hành động đẹp và cao thượng; chúng ta phải như thế bạn ạ. Đừng tưởng

rằng chỉ hành động xấu mới làm con người ta xấu, tư tưởng xấu dù được thể hiện bằng hành động hay không nó cũng khiến ta ra như bần. Đừng bao giờ để cho tư tưởng xấu lọt vào thâm cung của tư tưởng. Nếu nó lớn vồn đến, chúng ta hãy đuổi nó đi ngay bằng những tư tưởng trong sáng, cao thượng, đại lượng. Cần thận đấy, những người nhiều kinh nghiệm họ có thể đọc tư tưởng của chúng ta qua đôi mắt chúng ta. Ước mong rằng nhìn qua đôi mắt, cửa sổ của tâm hồn, họ sẽ thấy nơi ta một vẻ tinh truyền luôn luôn được gìn giữ.

Quan trọng hơn, hành động là điều dễ thấy nhất để đánh giá nếp sống, làm trong sạch, nghĩa là trong lời nói, trong hành động của bạn phản ánh được con người trong sạch của bạn. Chắc rằng không một bạn nào đang đọc những dòng này lại có thói quen pha « tiếng Đức » vào câu nói của mình hoặc thốt ra những lời khiến người khác phải nhăn mặt. Bạn cứ giữ như vậy nhé. Hành động trong sạch? Dĩ nhiên với tuổi này chúng ta chưa làm những gì tội lỗi quá đáng đâu, nhưng hãy hành động trong sạch bằng cách đối xử thật lịch sự, lễ nhượng với người khác phái; không tụ tập bạn bè để làm những điều xằng bậy. Làm trong sạch cũng có nghĩa là ngay thẳng, người công chức trong sạch là người công chức thanh liêm, phần ta, làm trong sạch là bạn không gian dối, không cóp bài, không quay phim...

Chúng ta hãy sống trong sạch, nghĩ trong sạch, làm trong sạch để nâng cao nhân phẩm chúng ta, đồng thời cũng thể hiện được tinh thần yêu nước nghĩa là thực hiện điều mà quốc gia đòi hỏi nơi chúng ta.

Quyên-Di

hai đứa trẻ lạc loài

TIẾP TRANG 33

mỉm cười giao-cảm. Thành
Hoành đứng lên đỡ Vũ ngồi trên
ghế đá kế bên nói rất nhỏ:

— Đừng giận tao nữa Vũ nhé!

Vũ cúi mặt khẽ trả lời:

— Đời nào tao giận mày.

Chợt nhớ điều gì, nó bảo
Hoành:

— Mày ở một mình hả?

— Ừ! Cha mẹ tao chết từ lâu.

— Về với tao nha Hoành. Tao
có một căn nhà nhỏ, chúng mình

ở với nhau có phải đỡ khổ hơn
không!

Hoành nín lấy vai bạn thồn
thức:

— Ừ nhé!

Vũ sung-sướng ngược mắt
nhìn trời nói bằng-quơ:

— Trời hôm nay sáng quá
Hoành nhỉ!

Một tình-thương bừng sống
trong tâm can hai đứa trẻ lạc
loài ●

CHUYỆN CỦA TÔI

• Diệu Thùy

Kính thưa các bạn

Đáng nhẽ tôi không kể câu chuyện này cho các bạn nghe đâu vì nó là câu chuyện ruột, ý quên truyện lòng của tôi ai lại đi kể cho các bạn nghe bao giờ. Thế nhưng chiều hôm nay trời đang nắng đẹp đẽ bỗng lất phất vài hạt mưa bay, mây xám trôi bồng bạc, gió hiu hiu tôi cảm thấy buồn. Buồn da diết, buồn áo nã nên muốn trút tâm sự cùng các bạn. Dầu sao chúng mình cùng trong gia đình buồn vui phải chia sẻ với nhau phải không các bạn? Và bây giờ câu chuyện bắt đầu.

Thưa các bạn, trước tiên phải giới thiệu CÁI TÔI với các bạn, tiếng Tàu gọi là BẢN NGÃ (đúng không chả biết vì tôi dốt chữ Hán nhưng thích xỏ) Tôi có mỹ danh là Lữ mộng diễm Thùy (!) sinh ra đời dưới một vì sao chói sáng (chứ không xấu đâu vì nếu xấu tôi đã không làm nên những chuyện vĩ đại sau này). Trước ngày vào gia đình Tuổi Hoa tôi đã là một người vĩ đại nhưng vì lầm lỗi nên bị ba mẹ phạt phải vào gia đình Tuổi Hoa nhờ chú Trường Sơn giáo huấn lại nên « mới ra nông nổi này » đấy chứ ! Kể nhiều quá và bây giờ đi vào câu chuyện của tôi. Trước tiên là chuyện :

TÔI LÀM THI SĨ

Buổi sáng mùa Xuân trời trong đẹp và mát lạ, tôi ngồi dưới gốc cây nhãn trong vườn bỗng dưng xuất khẩu được mấy câu thơ :

*Ô những mùa xuân sang
Lắm người sang ngang
Tôi buồn hoang mang
Tĩnh tĩnh tang !!*

Tôi ngồi bật dậy và khám phá « mình có cái máu thi sĩ trong người ». Chao ôi ! thế mà từ lâu rồi tôi không biết, thế là từ đó tôi làm thơ thật nhiều và xin gia nhập nhóm thơ « Bình Minh chói sáng ». Bài thơ ra mắt thi nhóm tôi không nhớ hết nhưng cũng được vài câu :



Ôi ! Tôi buồn như lá vàng rơi.

Tôi sầu như mưa chơi vơi

Em ơi, em ơi, em ơi....

Chả hiểu thế nào mà anh trưởng nhóm chịu gấp, cho tôi gia nhập ngay thi nhóm. Tôi lấy biệt hiệu là « Chiều lang thang », anh ấy phản đối quyết liệt. « Cái tên Chiều lang thang không hợp với ý nghĩa của tên nhóm. Thùy lấy tên Thùy cũng được vậy chứ. Bình Minh chói sáng là ta liên tưởng ngay đến một buổi sáng tươi mát, đẹp trời còn Chiều lang thang, chao ơi ! chẳng lẽ Thùy đi lang thang vào buổi chiều trời nắng bết đầu sao ! Thùy phải đi lang thang lúc trời mưa bay bay, gió dịu dạt nhẹ nhàng, mây u ám thế mới làm thơ được chứ. Nó phản nhau chỗ đó, Thùy không thấy chị Trang lấy bút hiệu Hoa Bình Minh, anh Tuấn bút hiệu Nắng Mai Hồng sao. Đổi bút hiệu đi ». Tôi phải dùng cái mỹ nghệ, ý không phải, cái mỹ thuật văn chương ra mà thuyết phục anh một hồi anh mới tạm bằng lòng nhưng còn hậm hực: « Bao giờ tôi bảo không được là phải đổi nghe vì còn kỷ luật của nhóm nữa ». Nhưng về sau anh bằng lòng và mãn nguyện tôi lắm, không có gì trách tôi cả. Chắc các bạn ngạc nhiên ? Có gì đâu anh mời tôi...ra khỏi nhóm ! Anh bảo : « Thơ Thùy không hợp với nhóm, lại không tuân theo kỷ luật, mời đi họp không đi mà Thùy có bận cho cam ». A, tôi đâu có muốn phạm kỷ luật, tại cái tính đàng trí ấy mà, mặc áo vào định đi họp thì lại ra nhà con bạn rủ đi phố mua cờ tướng về đánh ! (Tôi đánh cờ cao lắm đấy nghe, thua em trai có hai bận thôi). Ồ là là, tại anh này không biết hưởng thức tài nghệ tôi đấy thôi, ta làm thơ gửi báo đăng tự do cũng được vậy : Báo Mộng Mơ có cô ÁO TÍM phụ trách thơ, cô ấy bảo : « Thơ nhiều ý nhưng hơi khô khan » nên cô không đăng. Quái ! họ không biết thưởng thức thơ tôi nên tôi chẳng gửi cho họ nữa và về chép lại trong tập thật đẹp để dành bao giờ có tiền xuất bản. Tập « Em ngồi trông mây hoàng hôn qua cửa sổ » của tôi vẫn còn giữ, bạn nào muốn có một bài làm kỷ niệm xin biên thư về :

Nữ thi sĩ Chiều lang thang.

Bến Cát Trắng — Thùy dương trại.

là tôi sẽ gửi cho bạn một bài thơ làm « kỹ nghệ » ngay ! Từ đó tôi không làm thơ nữa và bắt đầu có một loại máu văn sĩ trong người và đây :

TÔI LÀM VĂN SĨ

Buổi sáng mùa thu (lại buổi sáng !) trường khai giảng và tôi bắt đầu vào học. Lớp tôi hôm nay có một cô học trò mới rất dễ thương, ít nói, hiền hậu. Tôi muốn làm quen quá nhưng chẳng biết phải mở đầu thế nào. Chẳng nhẽ : « ăy tên gì » à, « quê » không chịu được. À phải rồi ta làm một bài văn



làm quen chứ có khó gì đâu. Thề là về nhà tôi cặm cùi viết: «Sáng hôm ấy một buổi sáng cuối thu trời nhiều mây và có mưa rải rác khắp miền duyên hải...» Ý, không được rồi vì hình như câu này của cô xướng ngôn viên đại Sài Gòn thông báo thời tiết tiên đoán ma. Thì sửa lại: «Sáng hôm ấy một buổi sáng cuối thu trời bắt đầu có mưa phùn và gió bắc...» Nghe tôi cất giọng em tôi nói: «À, bài này em mới học hôm nay, Thu Cầm của Khái Hưng đấy sao chị thuộc giỏi vậy?» Thề lại càng không được nốt, may không có nó tôi đã gửi cho cô bạn bài này rồi. Tôi giả lả: «Thì chị học năm đệ thất». Tôi quyết định sửa một lần nữa: «Hằng năm cứ vào

cuối thu lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây trời bàng bạc thì lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tựu trường...» Để chắc chắn hơn tôi lục tìm sách vở Giảng văn xem có giống không thì chao ơi, nó nguyên văn của Thanh Tịnh! Không đáng trách mấy vì như vậy chúng tôi trí nhớ tôi phi thường, dám thuộc cả mấy bài giảng văn học hồi nhỏ! Và tôi viết một lần cuối cùng: «Buổi sáng mùa thu, trời xanh ngắt, mây trắng lờn ngồn bõ, tôi đi học thật hân hoan, vui vẻ. Đến lớp tôi gặp ngay khuôn mặt bạn, đôi mắt mơ huyền, mái tóc đen lay láy (!), đôi má bầu bầu, ô, sao tôi muốn làm quen với bạn ghê. Bạn bằng lòng chứ? Tôi xin thề có biển trước trường chúng dám cho tấm lòng trắng như cát biển của tôi là tôi sẽ thân với bạn mãi mãi...»

Đưa cho cô bạn xem, cô ấy làm thỉnh và cười, chắc khoái tử lắm, thề là tôi bảo ngay: «Cho xin lại bản thảo, tôi gửi cho báo đăng» Đầu bài tôi đề: «Kính mến trao tặng Kim-Thương-Thương người bạn gái thân thiết nhất cõi lòng tôi». Ký tên nữ sĩ Mộng-Hoàng-Hôn. Chờ mãi họ vẫn không đăng nhưng tôi thầm nghĩ: «Văn mình bắt hủ như chuyện của Alexandre Dumas chắc họ không chấm nổi đâu» Nhưng bù lại tôi làm quen được cô bạn dễ thương nhất lớp và cũng là khó làm quen nhất lớp. Kể ra đó cũng một thành công vĩ đại của tôi đấy chứ! Bạn có nhận thấy thề không? Và tôi lần lượt bỏ thơ văn nhảy sang địa hạt hội họa.

Kính thưa bạn bây giờ đến lượt:



Buổi chiều mùa thu (xin nói rõ không phải buổi sáng đầu nghe) tôi ngồi nhìn lá rơi thấy khung trời mùa thu thật đẹp. Tôi nảy ra ý nghĩ muốn vẽ, thế là thực hiện ngay. Tôi nghĩ ngay đến Picasso, ông ta dùng tấm ván giặt đồ mà vẽ trong buồng tắm. Tôi đỡ hơn ông là mua được một tấm Carton về chùi sạch sẽ để vẽ. Tôi vẽ cảnh «mùa thu trong công viên» tuy nơi tôi ngồi không phải công viên mà là vườn nhà tôi. À, mà lá vàng rơi phải làm thế nào cho sống động chứ, tôi lại nghĩ đến Picasso vẽ mây ông ta dùng đá gắn vào và phết sơn lên, lúc đem vào nhà có khi đá trên bảng vẽ rớt xuống khiến bà mẹ đau tim của ông thỉnh thoảng chết xiu. Mẹ tôi không đau tim nên tôi không ngại dùng mấy hòn đá lớn và đẹp làm lá vàng rơi. Tôi hăng say phụng sự nghệ thuật đến nỗi một hôm Mẹ tôi vào phòng tôi bà muốn xiu khi thấy phòng tôi đầy rẫy những tranh và sơn, cọ vung vãi... Mẹ tôi la lối om sòm nhưng anh Huy điềm nhiên : « Mẹ cứ để yên nó, đừng nói gì cả, cũng một thời nó làm văn, thơ rồi mẹ nhớ chứ ? » Mẹ tôi không chịu : « Con gái làm văn, thi sĩ được chứ ai lại làm họa sĩ » Tôi kéo tay Mẹ ra phòng khách : « Để thường Mẹ tưởng bức tranh Ba treo trên tường kia là của đàn ông ấy à ? Của nữ họa sĩ Bé Ký đấy. Mẹ đừng lo, mai một tranh con đủ để Ba trang trí phòng khách và bán dư dả khỏi phải mua đến bấy nhiêu thế đâu. Tranh con lại sơn dầu nên giá trị lắm ! Mẹ tôi lắc đầu không tin nhưng tôi nghĩ đàn bà già không hiểu được thế hệ trăng tròn lẻ, uả quên trăng tròn chẵn đâu. Ba tôi thông cảm với tôi hơn vì ông thuộc loại thế hệ « tân cổ giao duyên ! » Mẹ tôi than thở « Chả biết tiền đâu nó mua sơn cọ » À, có thể mà bà cụ cũng lo, tôi trấn an : « Mẹ đừng lo tí ti ông cụ nào cả, con đập con heo nhựa ra đó, bao giờ bán tranh xong thì chẳng cần heo nhựa mà heo vàng » Bao giờ Mẹ tôi chả lắc đầu nguây nguẩy. « Nó bảo để dành tiền xuất bản tập thơ, tập thi gì đó mà bây giờ lại đập ra, con nầy lắm chuyện » Nếu giòng đời cứ triển miên xuôi ngược (!) nầy thì tôi đâu có chuyện để nói cùng các bạn. Đang này chiều hôm ấy (lại chiều !) có bác Phùng đến chơi với ba tôi, trông thấy tôi đang vẽ ông hỏi : « Cháu vẽ gì vậy ? » — « Thưa bác, bức tranh ĐI TRONG

MƠ của cháu ». Ông này cười và hai ông già vào nhà nói chuyện với nhau có vẻ tương đắc lắm. Thế nhưng ông này đi xong ba tôi ra lệnh chị ở vào phòng tôi dọn tất cả các bức tranh đóng lại che cho chuồng gà khỏi ướt. Ôi thôi rồi cái công trình của tôi chết theo cỏi lòng tê tái sầu... Tôi nhìn những bức tranh... sang ngang mà đứt từng đoạn ruột. Tôi ám ức cái ông bạn già ba tôi lạ, chẳng hiểu ông nói gì mà ĐẠI TƯỚNG — ba tôi — ra lệnh ác ôn thế không biết. Về sau tôi mới biết ông nói với ba tôi tháng này tôi học kém lắm. « Cháu Thu nhà tôi bảo thế, nó nói sao chị Thùy con bác Thông tháng này học lạ quá nhưng con không đến thăm nên không biết ». Hôm nay ông mới biết tôi bận vẽ. À ra thế, hôm nay ngày gì mà xui thật, phải rồi tử vi trong tuần của tôi bảo tôi gặp nạn mà, lại bị la một trận nên thân. Chị ở chỉ biết có tranh Sơn dầu thôi còn tranh tôi vẽ bằng màu nước và phấn tiên còn đầy cả học bàn. Tôi có gửi cho anh Vi Vi bức tranh Tâm sự Học Trò vẽ bằng phấn tiên để anh xem cho lên khuôn báo Tuổi Hoa mà chờ mãi chẳng thấy. Hay tại anh Vi Vi cận nên không thấy cái mỹ thuật của bức tranh tuyệt thế giai nhân của ? tội (xin anh Vi Vi đừng giận tội nghiệp vì Thùy cam đoan truyện này có thật một... phần trăm mà) Chưa triển lãm tranh mà bị xui thế này nên tội thất vọng ghê và sang cái máu họa sĩ cho thành em kè, nó vẽ tranh đánh nhau cho bọn Rộn Ràng (bạn nó) xem. Nó bảo « sẽ triển lãm tranh này tại nhà để xe đạp trường em. Bọn Rộn Ràng sẽ mua với giá rất cao ». Tôi lắc đầu vì chán vẽ lắm rồi, nhưng chỉ ít lâu sau là tôi bắt đầu muốn làm một cái gì vĩ đại nữa. Và thưa các bạn thật vậy, câu chuyện thứ tư của tôi :

TÔI LÀM CA SĨ

Ấy, xin các bạn đừng vội kêu lên « sao con bé này giỏi dữ vậy ». Tôi đã thông báo trước với các bạn là tôi sinh ra đời dưới một ngôi sao sáng mà lại ! Thuở học lớp nhất thầy tôi đã phê học bạ tôi : « Học giỏi, ít thuộc học thuộc lòng và hát hay... » Ấy, thuở bé tôi hát hay lắm ! Mỗi kỳ thi lục cá nguyệt có môn học thuộc lòng hay hát tôi luôn luôn chọn hát vì lười học



bài. Tôi thường hát bài « Em bé quê » cho thầy tôi nghe. Dĩ nhiên hát hay thầy tôi mới phê vậy chứ. Bạn không tin ư? Tôi kể bạn nghe câu chuyện này.

Một chiều đông (lại buổi chiều nồm) mưa bay tầm tã, gió thổi lạnh lùng thì lòng tôi cũng trở nên tê tái...ơ...ơ sầu (yêu cầu bật đèn màu, vỗ tay) Ua mà không tôi làm ca sĩ tân nhạc chứ không phải cổ nhạc vì tôi không biết ca vọng cổ. Xin lỗi các bạn vậy.

Một buổi chiều đông cả nhà tôi co ro bên bếp lửa, anh chị em tôi ngồi bên nhau tán dóc. Đến lúc hết chuyện rồi cả mấy anh em im lặng tôi bỗng cất tiếng :

«... Người ơi mau về đây.

Về bên bếp hồng tay cầm tay, cười lên chan chứa bao nguồn vui, nhớ phút vui đêm nay.... »

Quái ! Mọi ngày anh tôi vẫn bảo tôi hát như mèo kêu mà sao hôm ấy anh bảo tôi hát hay đáo để... Tôi khoái tí hát thêm :

« Đêm đông ôi ta nhớ mong đường về xa xa

Đêm đông ta mơ giấc mơ gia đình yêu thương

Đêm đông ta lê bước chân phong trần tha hương

Có ai thấu chăng tình cô lữ đêm đông xa nhà... »

(Tôi nhớ mảy mặt) Bốp, bốp, bốp cả nhà tôi vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Đây là lần đầu tiên tôi làm một việc mà được cả nhà tán thưởng. Thế là địa hạt ca sĩ có vẻ chắc ăn hơn mấy địa hạt khác nên tôi vào ban văn nghệ lớp ngay. Ngày thi văn nghệ toàn trường cũng đã đến và tôi tranh đấu ráo riết để giữ mục đơn ca. Kết quả lớp tôi... chót đơn ca ! Không có gì lạ cả, chị trưởng ban văn nghệ bảo tôi hát bài *AI RA XỨ HUẾ*, ban đầu tôi chịu nhưng còn hai ngày nữa thi thì tôi đổi ý kiến : « Bài này có mấy câu hò *HUẾ* mà tôi không phải người Huế nên không hò được (biện luận !), đổi bài « Bốn ngã đường quê hương » hợp với tôi hơn. Thế là tôi ráo riết tập hát lại, về nhà đang chẻ rau muống cũng hát, vo gạo cũng hát (Mẹ tôi ghét nhất cái này) tôi bảo hôm ấy có giấy mời Ba Mẹ đi dự xem con hát, con tập cho hay Mẹ xem chứ. A, bà cụ bằng lòng không la nữa rồi đấy. Đến cái buổi trình diễn sao mà ban đàn lớp tôi tề quá, tôi hơi chán nhưng khi thấy chị Linh lên hát bài « The young ones » tôi nảy ra một ý. Ô hay sao mình không hát nhạc ngoại quốc ? Tuổi trẻ và ban đàn nhà trường lại oai và tôi lên sân khấu cất giọng « oanh vàng » :

« Tous les garçons et et filles de mon âge.

«Savent bien ce que c'est qu'être heureux...» Và gì nữa tôi quên mất rồi đành chịu trận. Ngay hôm ấy tôi bị cô hướng dẫn la toí bởi vì đổi ý kiến bắt tử và chị trưởng ban văn nghệ giận một trận thật dai. Lớp tôi chỉ có phần thưởng về vũ thôi trong khi lớp tôi là lớp giỏi văn nghệ nhất trường! Tôi không hát nữa vì họ không hiểu được tôi, nghe được tôi. Anh Huy thôi thì bảo: «Hồi đó Thùy hát «Tình Cổ Đô» chắc hay. Phải rồi, bài ruột thế mà không hát lại đi hát bài khác, rõ dại. Mà không, tất cả người nhón đều không hiểu được tôi và tôi đoán chắc chỉ có các bạn trong gia đình Tuổi Hoa mới thưởng thức tài nghệ của tôi, dầu sao mình cũng dễ thông cảm với nhau hơn. Tôi để dành cái vốn... ca sĩ để bao giờ gặp các bạn tặg đấy!

Kính thưa các bạn,

Đó là câu chuyện ruột của tôi mà đáng nhẽ tôi không kể cho các bạn nghe đâu. Kể xong câu chuyện cho các bạn nghe tôi chưa biết phải gọi là chuyện gì. «Chuyện của tôi» ấy à? quê không chịu được! Ngoại tôi kể tôi nghe câu chuyện Ngoại gọi là: «Chuyện cổ tích Công Chúa Bạch Tuyết» Ba ngâm bài thơ gọi là «bài thơ Chùa Hương», anh Huy đàn bản nhạc gọi là «bản nhạc The longest» Ấy, tất cả đều có tên nghe thật kêu. Còn «chuyện của tôi», ai lại chả biết chuyện của tôi, đâu có ai dành của tôi phải không các bạn. Thế thì yêu cầu các bạn gọi cái chuyện này là «CHUYỆN CỦA...LUNG TUNG SĨ (Thi sĩ, văn sĩ, họa sĩ, ca sĩ; nhiều sĩ vậy không phải lung tung sĩ là gì?) Và dĩ nhiên khi nói đến lung tung sĩ các bạn sẽ nghĩ ngay đến Lữ mộng diễm Thùy!

Vĩnh biệt, ý quên tạm biệt các bạn trong gia đình Tuổi Hoa (Vì biết đâu sau này tôi sẽ có nhiều chuyện kể các bạn nghe chẳng hạn như tôi làm học sĩ (học trò giỏi) nhân sĩ (nhân cộng giỏi) bán sĩ (buôn bán giỏi) và vân vân sĩ!!!)

Kính chào các bạn
Diệu-Thùy
Qui-nhơn

Vui cười

CHẠY CHẬM

Trước vành móng ngựa, quan tòa hỏi một tội phạm.

- Anh đã làm gì để phải bị bắt?
- Tôi bị bắt chỉ vì chạy chậm.

MIMI



*Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.*

✧ Hoàng-dăng-Cập

TÁC - PHONG CỦA MỘT NGƯỜI THẦY

LÚC này tìm được một cuốn truyện Việt-Nam hợp với tuổi học trò là cả. nếu không muốn nói là mò trăng đáy bể. Trái lại, tìm những cuốn truyện lợi dụng tuổi học trò để ca tụng và cổ võ những xấu xa, dơ dáy, vô luân thì rất dễ dàng, chỉ có điều là cần phải bỏ ra chừng trăm bạc để làm giàu bọn con buôn văn nghệ mà thôi. Nhưng có hiểm thì mới quý. Tình cờ, một bữa đi dạo phố, tôi mua được tập truyện ngắn « Hai chấu lan tởm » của Phan Du. Tôi mua tập truyện ngắn này không phải vì in đẹp mà vì hàng chữ « Giải nhì Đông-Nam-Á » đập vào mắt tôi. Vì lòng hiếu kỳ thúc đẩy, tôi muốn xem tập truyện này hay như thế nào mà lại được giải nhì Đông-Nam-Á. Quả thật khi đọc xong tôi thấy thích lạ, trong các truyện ngắn, tôi thích nhất truyện ngắn « Những quả dấm trên một chuyến tàu ». Truyện này tả hành động « cao thượng » của một người

thầy dạy tư thời Pháp thuộc. Đại khái như thế này : Trên một chuyến tàu tốc hành Hà-nội Saigon, người thầy dạy tư này đã bị mấy người Việt-Nam làm nhục nhưng ông ta không phản ứng gì cả. Mọi người đều tưởng ông ta sợ vì ông ta quá yếu đuối. Nhưng sau lúc đó, một tên Pháp nghênh ngang rượt một người đàn bà Việt đến chỗ người thầy dạy tư. Người đàn bà cầu cứu các người Việt đã làm nhục người thầy dạy tư nhưng các người này mặc dù to xác lại run như cày sấy không dám làm gì hết. Thành linh người thầy dạy tư đứng dậy thôi tên Pháp ngã lăn quay để bảo vệ người đàn bà. Rồi vì là thời Pháp thuộc, người thầy ấy bị bắt dẫn đi mất tích.

Truyện ngắn này đúng là một truyện ngắn của tuổi học trò. Tuổi học trò mà đọc truyện này thì tuyệt ! Nhân tiện, tôi xin giới thiệu các bạn một đoạn văn của truyện ngắn này để xem tác giả tả tác phong của người thầy giáo dạy tư trên như thế nào :

« Điều tôi chú ý là thầy tôi chú trọng đến chúng tôi trong lúc chơi

nhều hơn trong lúc học. Và những lỗi dạy răn về đức dục cũng khác hẳn những gì người ta đã uốn nắn tôi ở trường công. Thầy tôi rất ghét những cử chỉ rụt rè, khúm núm, những lời chào hỏi thưa gửi quá nhỏ nhoi. Mỗi khi đến gần thầy tôi mà vòng tay, cúi đầu, khép nép, là thầy tôi quát :

— Hừ ! Hừ ! trò dừng giờ cái thói giả hình ấy ra. Người ta đã lập cho trò lâu quá rồi. Đứng thẳng người lên nói cho rõ ràng nào. Khép nép đầu phải là lễ độ.

Rồi bao giờ thầy học tôi cũng buông tiếp một câu như nói với ai khác vậy :

— Muốn làm người hay làm nô lệ mãi !

(trích Hai chầu lan tố tâm của Phan Du trang 33)

Người thầy ấy dạy Sử như thế nào ? Mời các bạn đọc tiếp :

« Trong giờ Sử học, thầy tôi là một người nào khác hẳn. Không phải là một ông giáo, nhất là một ông giáo làm cho chúng tôi chán nản, ngáp vặt với những bài sử dài dòng, khô khan, đầy những ngày tháng, tên tuổi phải cố vào óc. Nhưng là một nhà truyền giáo, khéo quấy động con tim, kích thích tâm hồn, thần trí của chúng tôi với những mẫu chuyện anh hùng, những dĩ vãng đẹp đẽ của đất nước ». (trang 34).

TÂM HỒN CAO THƯỢNG

Tác phẩm thứ hai tôi muốn giới thiệu các bạn kỳ này là một tác phẩm đã có từ lâu lắm rồi, dù vậy bây giờ đọc lại vẫn còn hợp thời. Đó là cuốn « Tâm hồn cao thượng » của nhà văn Ý Edmond de Amicis. Đường

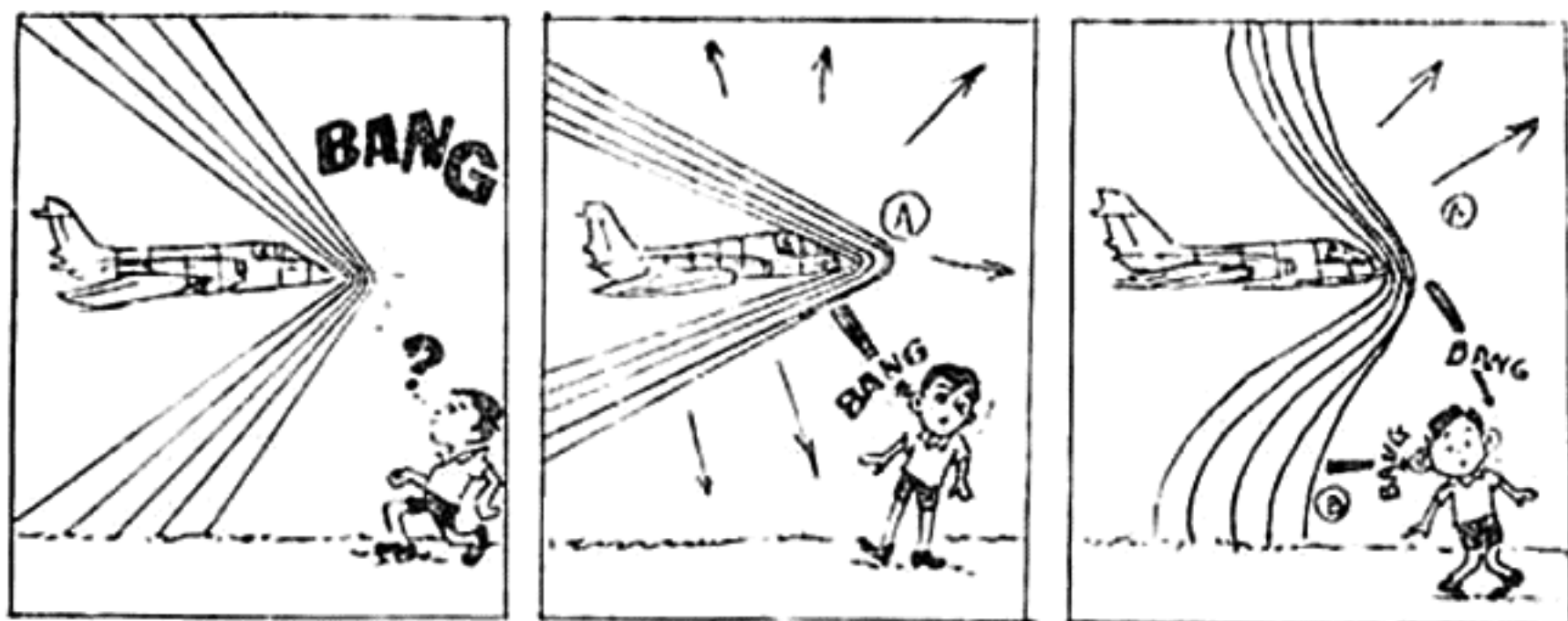
như hiện giờ bản dịch Việt văn hay nhất vẫn là bản dịch của cụ Hà-Mai-Anh. « Tâm hồn cao thượng » là một truyện vô cùng cảm động, nhiều đoạn đọc rơi lệ lúc nào không hay ; truyện này mô tả những hành động và ý nghĩ cao thượng can đảm giữa thầy trò, bạn bè trong xã hội nước Ý vào cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 (tác giả Ed. de Amicis sinh năm 1846, mất năm 1908. Ngoài ra, truyện còn kêu gọi các học sinh nước Ý yêu nước thương nòi.

Bạn có thể đọc bản dịch Việt văn « Tâm hồn cao thượng » của Hà-Mai-Anh. Còn nếu bạn biết tiếng Pháp, bạn nên đọc bản dịch tiếng Pháp « GRAND COEURS » của A. Piazzzi đầy đủ hơn.

Đọc « Tâm hồn cao thượng » đi bạn ! Đọc rồi noi gương hành động nghe bạn ! Bạn hãy cố gắng thực hành bất cứ lúc nào nếu có dịp, nhất là cố gắng thực hành cao thượng trong trường bạn học để các người lớn trong trường phải giật mình, tự vấn lương tâm... xem mình có xứng đáng không hay bấy lâu nay chỉ biết lo lợi dụng chức vụ người lớn của mình để làm tiền bịp bợm, tự đề cao củng cố địa vị làm hại đời sống tinh thần của các mai đầu xanh vô tội, mầm non dân tộc.

BỨC TƯỜNG ÂM THANH LÀ GÌ ?

Chắc các bạn đều biết chúng ta nghe được tiếng động là nhờ các sóng âm thanh. Giả sử có phép màu nào cho chúng ta thấy được sóng âm thanh, chúng ta sẽ thấy giống như các sóng được tạo thành trên mặt của cái hồ khi chúng ta liệng một viên sỏi xuống đó. Sóng âm thanh bay nhanh hơn các phi cơ thường nhiều



lắm. Khi phi cơ bay nhanh bằng vận tốc âm thanh, các sóng bấy giờ sẽ tập trung thành một bức tường nếu phi cơ chạm vào sẽ bị gãy đôi. Bức tường này gọi là bức tường âm thanh. Hiện giờ người ta đã chế tạo được những phi cơ với những cánh đặc biệt có thể bay nhanh hơn âm thanh. Các phi cơ này gọi chung là phi cơ siêu thanh. *Chuyến bay siêu thanh đầu tiên được thực hiện ngày 17-10-47 bởi phi công Mỹ Charles Yeager.*

Như thế, bức tường âm thanh không phải là bức tường đích thực. Đó chỉ là lúc phi cơ vượt vận tốc âm thanh (1240km/g). Lúc này mũi phi cơ chạm các sóng âm thanh đang tập trung phía trước thành như hình nón (hình 1). Các sóng âm thanh va chạm lẫn nhau tạo thành tiếng nổ « BANG » kinh khủng mà ta thường nghe mỗi lần một phi cơ vượt bức tường âm thanh. Trong hình 2, bạn thấy chỉ có

các sóng va chạm từ mũi A tạo thành tiếng nổ BANG bay đến tai ta thôi, còn những sóng khác sẽ bay đi tám hướng đến các lỗ tai khác.

Nhưng một đôi khi, nếu bạn đề ý, bạn sẽ nghe thấy hai tiếng nổ BANG một lúc, đáng lẽ thường thường chỉ một thôi. Tại sao vậy? Bạn hãy xem hình 3. Khi phi cơ bay chậm lại, các sóng sẽ biến dạng, các sóng va chạm ở A tạo thành tiếng nổ BANG thứ nhất đến ta, trong khi đó các sóng va chạm gần mặt đất B tạo thành tiếng nổ BANG thứ hai bay đến tai ta tiếp ngay tiếng BANG thứ nhất.

Các sóng va chạm mạnh có thể làm vỡ các cửa kính.

Bạn nên nhớ vận tốc âm thanh thay đổi, thường thường là 1240 km/g trên mặt biển nhưng nếu ở độ thật cao, vận tốc âm thanh chỉ còn độ 990km/g bởi vì ở trên cao không khí bời dầy đặc.

Xem trang 57



ĐÃ PHÁT HÀNH CUỐN SÁCH THỨ HAI :

LÒNG MẸ

của Nhật Lệ Giang



TRINH-CHÍ phụ trách
VI-VI trình bày

Vào Đồng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp :

- BĂNG TÂM
- PHƯƠNG LY
- NGỌC QUỲNH GIAO
- BÉ HỒNG DIỄM
- PHƯƠNG VY
- HOÀNG NGHIÊM THI
- ĐẶNG CẦN
- VŨ UYÊN

Bé mến,

Anh vừa bị anh Cả « cách chức » cai vườn M.V.C.B., và giao cho khu đất này đây. Đây là một khu đất phì nhiêu, nhiều màu mỡ để ươm mầm và trồng hoa. Anh sẽ ươm mầm non văn nghệ của các bé, để khi những mầm non ấy lớn lên, chúng mình sẽ trồng vào khu rừng văn nghệ Tuổi Hoa. Các bé có bằng lòng không ?

Đồng cỏ non là cánh đồng đầy hoa xinh bướm đẹp và cũng là nơi ươm mầm văn nghệ. Các bé hãy cùng anh tưới nước, săn sóc hoa lá bé nhé, rồi một ngày nào đó anh em mình sẽ hãnh diện bảo rằng :

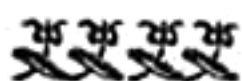
—Cánh đồng của em đẹp ghê lắm cơ. Đẹp bằng khu đất của các anh chị thanh thiếu niên chứ bộ !

Chừng ấy các anh chị sẽ « phục » anh em mình ghê lắm bé nhì ? Nghĩ đến ngày ấy, anh thấy thích thú lắm sao !

Những ngày đầu tiên thành lập ĐỒNG CỎ NON, anh đã nhờ đến sự « giúp đỡ » của các anh chị trong G.Đ.T.H. rất nhiều. Nhất là anh ViVi, chị Châu Hà, Chị Hoàng Ngọc Thúy và các anh chị thiếu niên trong MẢNH VƯỜN CỦA BÉ. Vậy, hôm nay là ngày « cắt-băng khánh thành », các bé hãy đứng sấp hàng mời các anh chị TUỔI HOA vào viếng ĐỒNG CỎ NON bé nhá ! Chúng mình cùng chơi cho vui chứ phải không bé ?

Thôi anh dừng bút ! Chúc bé vui chơi trong cánh đồng thơ mộng đầy bướm đẹp hoa xinh này.

TRINH CHÍ



Sinh-Nhật

của Em

✱ Chuyện xanh của BĂNG-TÂM

HÔM nay là ngày sinh nhật của em. Ồ ! Sinh nhật của em đặc biệt lắm cơ, vì em không ăn Sinh nhật với ba, mẹ của em đâu, em ăn Sinh nhật với khách quý và bạn của em, bạn em là những bông hoa ở vườn nhà em và những khách quý mà em đã viết thiệp mời từ mấy hôm trước cơ. Bác gió, Bác mây, Bác mặt trời, chú Họa mi v..v... tất cả đều tụ họp ở vườn hoa nhà em.

Vừa ngủ dậy, em đi đánh răng, rửa mặt, rồi em chạy ngay ra vườn.

Vừa bước vào vườn, các bông hoa các lá bu lại chung quanh em, đảo mắt nhìn xung quanh, em đã thấy đầy đủ quan khách. Ở giữa vườn, em thấy có một cái ghế, chung quanh ghế đó có cắm những bông hoa thật đẹp, vừa thấy em vào, các bông hoa mời

em lại ngồi ghế đá. Xong đâu đấy rồi, bác Gió mới đứng lên cất giọng đồng dục nói :

— Đề mừng Sinh nhật của cô chủ chúng ta, tất cả sẽ hòa tấu hát, ai muốn hát bài nào thì hát, tùy theo ý thích của người đó, các bạn có bằng lòng không ?

Vừa nghe bác Gió nói xong, ai nấy đều hoan nghinh ý kiến của bác Gió.

Đầu tiên là những bông hoa, và lá cất tiếng hát. Giọng của chúng trầm trầm, chúng hát bản :

— Rì...rào...xào.. xạt...rì...rào...xào.. xạt....

Nghe vui tai ghê, mê ly hơn nữa là bác Gió, bác ta thổi khúc đàn " Vi-Vu..." của bác, tiếng đàn khi trầm, khi bổng, lúc lên cao, lúc xuống thấp, hay ghê cơ. Và chú Họa mi đang chu cái mỏ nhọn của chú đề hát, giọng của chú hay tuyệt. Ồ ! Còn bác mặt trời nữa. Sao bác không hát nhỉ ? Nhưng những tia nắng của bác mặt trời đang khiêu vũ cơ, chúng nhảy hay lắm. Còn bác mây nữa, em ngược lên trời, thấy bác mây đang ca bản " Mây bay ", bác í cứ bay qua rồi bay lại trên nền trời xanh, trông thật đẹp mắt. Thấy ai nấy đều ca hát cả, em cũng muốn hát lắm, nhưng em hát bản gì đây nhỉ ? ? Ồ, em sẽ hát bản " Ngày Sinh Nhật ". Thế rồi em cất cao giọng đề hát. Lúc bấy giờ, vườn

hoa của em trở thành một bức tranh tuyệt tác, ít có họa sĩ nào tưởng tượng ra bức tranh đó cả, bức tranh đó đẹp lắm, đẹp mê hồn cơ mà.

Ca hát mãi tới 6g30 thì ngưng và mọi người lục đục từ giã em ra về đầu tiên là bác mặt trời và những tia nắng của bác, rồi đến bác mây, các bông hoa cũng tạm biệt em, bằng cách chúng từ từ khép cánh hoa lại như đi ngủ í. Ồ, cả chú họa mi nữa, chú phải về với gia đình chú ở cánh rừng xanh, vì chú sợ cha mẹ chú đi tìm, và sau cùng là bác Gió, hứa đưa em vào tận trong nhà rồi mới đi về cơ.



Màn đêm buông dần xuống.

Em nghĩ không biết chốc nữa, bác Trăng và những bác sao có đến ăn mừng Sinh nhật của em không? Hay là bác Mưa lại đến???

BĂNG-TÂM

* *PHƯƠNG-LY*

Bé Ly

CHỊ Phương chị Phương !

Đang thiu thiu ngủ bị phá giấc, tôi chồm dậy cúi kinh mắt bé Ly :

— Việc gì ? Không cho người ta ngủ hả ?

Bé Ly phụng phịu nói :

— Thì thôi, chả cần chị đâu... ăn hiếp người ta hoài .. mách má cho xem !

Nói rồi, nó vùng vằng bước ra khỏi phòng.

Nhìn dáng điệu dỗi hờn của con bé, bỗng dưng tôi thấy thương thương nó.

Bé Ly năm nay 6 tuổi học lớp năm. Tuy nhỏ tuổi vậy chứ bé Ly khôn lắm, ăn nói như bà cụ non ấy.

Cách đây một tuần, thấy tôi có vẻ mệt, má tôi bảo tôi cứ nằm nghỉ, để chỗ chén bát dơ má tôi rửa cho

xem trang bên

Tổng cổ non

vừa nắm được vài phút, bé Ly từ dưới bếp chạy lên kéo tôi dậy, miệng to như cái ống loa :

— Hé, chị Phương trốn hé, bắt má rửa bát một mình hả... xuống rửa đi...

— Sao Ly không rửa với má đi ?
Con bé vênh váo đáp :

— Ly còn bé, mai mốt Ly lớn... Ly đi làm.... Ba tôi đang xem báo, nghe nó nói vậy, mỉm cười :

— Mai mốt Ly làm gì mà « hách » dữ vậy ? Bé Ly có vẻ suy nghĩ, hai bàn tay mũm mĩm chống lên cằm tư lự một lát sau nó ngẩng lên cười ngỏn ngằn :

— Làm cô giáo được nhiều tiền không ba ?

— Nhiều chứ, cỡ 4, 5 ngàn chỉ đó.
Bé Ly xòe tay tính toán :

— Năm hé... ba hai ngàn... má hai ngàn... còn một ngàn con đề dành...

Tôi đùa :

— Ly mà đề dành... có đề dành trong mấy hàng quà thì có.

Bé Ly đỏ mặt vùng vằng :

— Còn lâu í, má bảo chị « mỗ khoét » hơn em nè, phải không ba ?

Thấy ba tôi gật đầu, bé Ly có vẻ khoái chí lắm, nó giật tay tôi lia lịa :

— Chị « mỗ khoét » xuống rửa bát đi... làm bộ hoài... ế... ế...

Cách đấy vài hôm bé Ly bị cảm nhẹ, má tôi đưa nó đi bác sĩ, đến



TRẠNH KHÔNG LỖI



Quả đất tròn

Giờ học Vạn Vật, ông Giáo kêu trò Tí đứng dậy và hỏi :

— Trò hãy chứng minh rằng quả đất hình tròn ?

Tí nhanh nhẩu trả lời :

— Dạ thưa thầy, con có bao giờ nói quả đất hình tròn đâu ạ !

Thầy ! ! ? ?

NGỌC QUỲNH GIAO

lúc về mặt nó có vẻ trầm ngâm, nghi ngại. Má tôi đùa :

— Gớm, con tôi giống ông bác sĩ lúc này tề.

Bé Ly tươi nét mặt, dồn dập hỏi :

— Má ơi ! làm bác sĩ có được nhiều tiền bằng cô giáo không hả ?

Nhiều hơn, làm bác sĩ giàu lắm, có nhà lầu xe hơi nữa, mà con hỏi chi vậy ?

Bé Ly nhoẻn miệng cười :

— Mai mốt con không làm cô giáo đâu, con làm bác sĩ cơ...

— Làm bác sĩ phải học giỏi...

Bé Ly nhanh nhẩu cướp lời :

— Cô giáo vẫn khen con học giỏi đấy.

Má tôi ôm nó vào lòng, ước hỏi :

— Con làm bác sĩ, anh chị con đến chữa con có lấy tiền không ?

— Không con không lấy đâu... mà chữa được bao nhiêu tiền... con đưa ba má hết...

Sau khi cố ngủ lại mà không được, tôi uể oải đứng dậy thử ra xem bé Ly ngủ hay làm gì, ra đến phòng khách, tôi thấy bé Ly đang hí hoáy viết. Nghe tiếng chân, nó quay lại, nhận ra tôi, bé Ly bủn môi :

XEM TRANG 55



Bé
HỒNG
DIỄM.

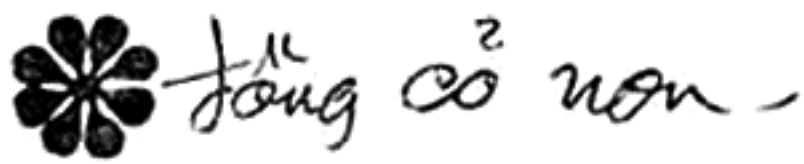
NGANG :

- 1.— Những người sanh dưỡng chúng ta.
- 2.— Tiếng khóc chào đời — Đứng trước chữ « ơ » có nghĩa là ồn ào.
- 3.— Nha trang, Đà Nẵng (viết tắt)—chữ đầu vần.
- 4.— Tên một cơ quan thuộc thần kinh hệ— Nó.
- 5.— Trái nghĩa với nữ—Nơi nổi tiếng về bươi ngon nhất Việt Nam (viết tắt)
- 6.— Loài vật cho ta mật.

	A	B	C	D	E	F
1						
2						
3						
4						
5						
6						

DỌC :

- A.— Cánh đồng của bé.
- B.— Muốn vui về phải....
- C.— Tiếng reo đề tỏ sự ngạc nhiên—Đó—Trái nghĩa với mập.
- D.— Tên thật của Chú Thỏ Đẻ—Sau M.
- E.— Loài chim thường bay vào mùa Xuân—Anh Bầy Gà (viết tắt)
- F.— Tên nữ nhân vật con ông bà Đức Hợp trong truyện LÒNG MẸ.



THĂM VƯỜN

Sáng nay dậy sớm thăm vườn
Đóa hồng đỏ thắm đọng sương thật
nhiều

Ồ kìa! Đẹp biết bao nhiêu!
Khóm lan tím tím yêu kiều chào em.
Chậu quỳnh vừa nở hồi đêm
Bây giờ hoa đã úa mềm, thương ghê!
Cạnh bên khép nép, nhu mì
Ẩn trong màu lá tường vi mỉm cười
Thăm vườn, ồ thật là vui
Nhìn hoa đua nở xinh tươi, thích là!..

Phượng Vy

BÉ ĐI HỌC

Một buổi sáng tinh-sương,
Me dẫn bé đến trường.
Lần đầu tiên đi học,
Lệ mừng vui rưng rưng.
Rụt-rè trong giọng nói,
Bé chập-chững đánh vần,
Ngập-ngừng trong nét bút,
Nắn nót viết từng trang.
Làm quen cùng chúng bạn,
Vui sống dưới mái trường.
Khi học, lúc đùa giỡn,
Chan-chứa vạn niềm thương

Động Càn



TẠI ANH

Tại anh hôm nọ cứ chơ
Chiếc áo bé mặc trông quê cùng mình
Tại anh hôm nọ làm thình
Chả giảng hộ bé bài hình học chi
Tại anh lên mặt « ta chi
Còn cô con nít biết gì xen vô »
Nên nay bé nhận được thơ
Còn lâu bé mới đưa cho anh nè
Biết điệu một chầu xi nê
Một chầu kem một chầu chè nghe
không
Nếu không anh chớ có mong
Chút tình huynh đệ lay lòng bé đâu
Thư này tạm giữ ít lâu
Nếu anh muốn đọc mau mau... lo quà

Hoàng Nghiêm Thy

LỜI BÉ

Bé yêu đất nước Việt Nam.
Yêu sông yêu núi yêu am yêu chùa.
Bé yêu đất nước chẳng chừa.
Cả cha lẫn mẹ chị vờ lòng chưa?

** **

BÉ ƯỚC

Hôm qua thơ thần bên vườn
Thấy con bướm trắng nhẹ vờn cành
đào
Bé nhìn chỉ muốn ước ao
Được như bướm nọ đề vào vườn hoa.

Vũ Uyên

thơ * thơ bé * thơ bé * thơ * thơ bé * thơ bé * thơ

Bé Ly

TIẾP TRANG 53

— Sao chị không ngủ đi ?

Nghe giọng giận lẫy và đôi môi cong cớn của con bé, tôi phì cười :

— Thôi, xin hòa. Ly làm gì đó ?

Bé Ly cúi đầu hí hoáy viết tiếp một vài chữ nữa rồi mới đáp :

— Ly làm toán đố.

— Ai ra bài cho Ly đó ?

Bé Ly cúi đầu, ếp ứng :

— Ly làm lấy !

Tôi ngạc nhiên nhìn con bé, trong khi bé Ly vẫy tôi lại gần hí hửng khoe :

— Đây này,..Ly làm được 2 bài rồi đây. Rồi cầm lấy tờ giấy mà bé Ly vừa đưa, xem xong tôi mỉm cười vuốt tóc nó .

— Ly giỏi quá, sao không làm lời giải ? Bé Ly sụ mặt :

— Lúc này Ly định hỏi chị, ai bảo chị máng Ly... Ly chưa biết làm lời giải.

— Dễ ợt, Ly đọc bài toán Ly vừa làm coi, chị dạy cho.

Mắt bé Ly sáng long lanh, nó cười

— Chị giỏi lắm mà !

— Thôi, đừng có nịnh, đọc đi cô...

— Ly đọc nhé... Bà Tư có 20\$

bà tiêu hết hết 12\$. Hỏi bà còn bao nhiêu...

— Người ta hỏi gì ?

— Người ta hỏi bà Tư còn bao nhiêu... Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi :

— Bà ấy còn bao nhiêu ?

Bé Ly đáp ngay :

— 12 đồng.

— Thế thì lời giải Ly phải làm làm sao ? nhé... hỏi bà còn bao nhiêu...

— A ! Lời giải... bà còn... phải không ? Tôi không ngờ con bé lại thông minh đến thế tôi ôm đầu nó vào lòng :

— Ly giỏi quá... làm bác sĩ được a !

Bé Ly sung sướng nắm tay tôi :

— Đi ra vườn chơi đi chị Phương, bây giờ Ly biết làm toán đố rồi. Chút ba dậy, Ly phải khoe ba mí được... mà chị...

— Gì cơ ?

— Ly làm bác sĩ được thật không ?

Nhìn đôi mắt ngời tin tưởng của nó khi hỏi « có làm bác sĩ », tôi mỉm cười gật đầu :

— Thật... Ly làm bác sĩ tài ác luôn... bác sĩ Nguyễn ngọc Linh... chà tài quá ta...

Mặt bé Ly ửng hồng vì thẹn, nó vùng giật tay ra, chạy ù ra vườn. Tôi nhìn theo lòng lằng lằng sung sướng.

Phương-Ly

dòng suối xưa

Thăm quê nội một chiều.
Thương mến biết bao nhiêu.
Cánh rừng, con suối nhỏ.
Nay xơ xác tiêu điều.

*

Trong màu nắng băng khuâng.
Nước chảy trong vô ngần.
Lá vàng bay theo gió.
Em thấy lòng lâng lâng.

*

Thương chiếc cầu, bóng cây.
Thương khóm lá màu mây.
Bên bờ dòng suối trắng.
Thương mấy cụm mai gầy.

*

Thương dòng suối trong veo
Thương cánh hoa trôi theo.
Bập bênh theo sóng nước.
Thương cả những cánh bèo

*

Đẹp thay! nơi quê nội.
Em chỉ yêu nó thôi.
Vì biết bao kỷ niệm
Nơi đó đã chôn vùi.

MẶC THU.



Vào **ĐỒNG CỎ NON** trong kỳ họp
mặt hôm sau **Các Bé sẽ được gặp:**

• Thi Thi Thoại Hương đang ươm
mầm cây xanh. Một cây xanh «lạ» ghê
lắm!

• Trinh Chí thả những cánh bướm
muôn màu sắc của Hoàng Diễm Hạnh—
Hoàng Lệ Ngân—Vũ Lệ Ly Quân—
Bùi Vĩnh Phúc—Tiếng Thông Reo—
Mỹ Liên—Trần Vũ...

• Chị Hoàng Ngọc Thúy kể chuyện
«Cô bé Hồng Nhung» cho các bé
nghe.

• Bé Ngọc Quỳnh Giao, Bé Hồng
Diễm vừa cười với bé, vừa đổ những
trò chơi thật «nát óc».

• Và nhất là các bé sẽ được gặp anh
Vi Vi trẻ hơn, nhốn hơn và... dễ thương
hơn. Anh ấy sẽ tưới nước cho **ĐỒNG
CỎ NON** thêm xanh tươi đẹp để các
bé sống trọn vẹn trong **THIÊN ĐƯỜNG
TUỔI THƠ**.

NHẮN TIN

• Các bạn trong M.V.C.B. hãy tiếp tục
gởi cây xanh bướm nhỏ về cho Trinh ở
ĐỒNG CỎ NON nhé! Mong lắm đấy.

• Các em nhi đồng hãy gởi vui cười,
tranh vui, ô chữ, đồ vui về cho anh nhé!

Thân mến **TRINH CHÍ**



Em Bùi-Ngọc-Hiền.— Anh trả lời tiếp các câu hỏi của em :

1) Dầu chạy phi cơ phản lực là dầu gì ? Đó là dầu Kê-rô (Kéro- sène) Người ta tìm được dầu Kê-rô trong dầu hỏa.

2) Tua - bin là chi ? Tua - bin do tiếng Pháp turbine. Đó là bánh xe chung quanh có niên hoặc cánh chuyển động quay tròn nhờ áp lực của nước hoặc khí

Có nhiều loại tua-bin : tua-bin chạy bằng nước, tua-bin chạy bằng khí.

3) Phi cơ bay nhanh nhất thế giới. Đó là phi cơ Bell X45 vận tốc của phi cơ này là 7800 km giờ (theo Quid).

4) Nicken, titanium thấy ở đâu ? Nicken có nhiều nhất ở Nouvelle Calédonie. Đây là thuộc địa của Pháp ở Thái bình dương. Còn titanium cũng gọi là titane thấy nhiều ở Tây Phi và Madagascar.

Về nam châm điện em học lên đến đệ tứ và đệ nhị sẽ biết rõ. Còn em hỏi mỗi giờ phi cơ bay hết bao nhiêu lít xăng và các phi cơ phản lực, hỏa tiễn, vệ tinh, phi thuyền chế bằng chất gì, anh xin chịu. Hay là bữa nào anh ráng trụng một lượt năm số độc đắc, anh em mình sẽ mua vé phi cơ bay sang Nga, Mỹ hỏi thăm các nhà bác học Nga Mỹ xem họ chế phi thuyền không gian bằng chất gì ? Chịu không ?

— **Em Lê-Hồng-Sơn** Vùng 1 gồm Huế và phụ cận, vùng 2 gồm Đà Lạt và phụ cận. Vùng 3 gồm Saigon Gia-định và phụ cận, vùng 4 gồm Cần Thơ và phụ cận. Chiến dịch dẹp loạn Bình Xuyên do tướng Dương-văn-Minh chỉ huy. Đường như cấp chuẩn tướng trong quân đội có từ khi Cách Mạng 1-11-63. Đường Saigon Huế dài 1079 km. Còn giá tiền máy bay đi Huế em đến hỏi ở Việt-Nam Hàng-Không, anh không biết vì chưa đi lần nào.

Em Phi-Đoàn-Thanh.— (thi văn đoàn Hoa Thời-Đại). Anh rất cảm động khi đọc thơ em, nhất là chỗ em cho anh biết em mới chấp chửng vào đời mang nặng nhiều mặc cảm và hoàn cảnh gia đình của em khá khó khăn. Anh rất thông cảm tâm trạng của em vì anh đã và đang trải qua. (buồn và đau khổ lắm). Nhưng cố gắng lên mà sống em ơi, xã hội tuy bất công nhưng không phải ai cũng xấu cả đâu. Ngày mai nhất định trời lại, sáng tin tưởng đi em.

Bài đó của em dài quá, có vẻ như một bài địa lý, đăng lên THLR không hợp, Em hãy sưu tầm những bài khoa học ngắn gọn (có vẽ hình càng tốt nhớ vẽ bằng mực tu trên giấy không có ô vuông) để anh đăng lên THLR. Mến em nhiều.



Hộp Thư

Tuổi Hoa

Văn-dinh-Vinh (Saigon) Rất cảm ơn những nhận xét và ý kiến của bạn về Tủ Sách Tuổi Hoa. Những điểm bạn thắc mắc xin giải đáp như sau :

— Tủ Sách Tuổi Hoa ước ao có một loạt sách chú trọng về hình thức cũng như nội dung và sẽ chia làm nhiều loại :

- Loại chuyện giải trí dành cho tuổi thiếu niên như cuốn « Chú thỏ dễ » đã lấy khuôn khổ « bô túi » vừa xinh xắn vừa đúng với Khổ giấy 0,65 X 1m bán trên thị trường.

- Trong tương lai sẽ còn loại truyện bằng tranh cho các em thiếu nhi khổ hơn, in trên giấy 0m60 X 0m86 và một loại dành cho tuổi đôi tám khổ tiêu thuyết thông thường.

Các loại sách mang dấu hiệu Tủ Sách Tuổi Hoa sẽ không ngại tốn kém in thật đẹp, để các bạn trẻ khỏi « tưng tức » khi so sánh với các sách thiếu nhi ngoại quốc.

Tuy nhiên trong tình trạng hiện thời, thực hiện nổi những ước vọng kể trên quả là khó khăn, mà chắc bạn từng theo dõi thiện chí của tờ Tuổi Hoa cũng đã thông cảm với chúng tôi rồi.

Dù sao chúng tôi cũng sẽ cố gắng và chỉ mong quý vị phụ huynh, các bạn trẻ nhiệt tâm như bạn tiếp tay khuyến khích, cò động giúp cho việc làm của Tuổi Hoa sớm đạt kết quả, hầu đóng góp một phần nhỏ mọn vào việc lãnh mạnh hóa sách báo thiếu nhi.

Bộ Ba Diệp, Diệp, Bình (Saigon) Văn đề các cháu nêu ra đã được các Nhật Báo Sống và Tiếng vang lên tiếng.

Chú cũng đồng ý với các cháu và rất khen tinh thần tự chủ của các cháu. Chúng ta hãy chờ xem vì rất có thể chính quyền sẽ xét lại quyết định đó !

TIN TỨC TUỔI HOA

• TIN VUI

Tòa soạn vừa nhận được điện tín của Mi Mi, phóng viên Tuổi Hoa từ Huế đánh về, nguyên văn như sau :

« Chị Tỉ Tỉ sắp lên xe hoa. Stop. Vào dịp Noel năm nay. Stop. Cam đoan đúng sự thực. Stop. »

Nếu thật như vậy thì quả là một tin rất mừng cho GĐTH. Xin «dương sự» xác định đây là tin vịt hay tin gà. Một điều nữa : có lên xe hoa thì cứ việc lên, nhưng chị Tí Tí không được quên Tuổi Hoa đây.

• LỀU CHỒNG

Mùa thi năm nay, các cô cậu trong GĐTH rủ nhau vác lều vác chõng tung bưng, hết Tú kếp lại đến Tú đơn. Quý vị nào đã được «đại đẳng khoa» nhớ gửi tin về cho bà con mừng.

Đặc biệt trong kỳ thi vào Đệ Thất trường công vừa qua, em Đặng Trần Kim Quy đã đậu thủ khoa. Em Quy quên không nói mình thi vào trường nào, nhưng dù sao, quý vị cũng mừng cho em một cái.

• TIN THI VĂN ĐOÀN

— Nhóm «Trăng Thanh» được thành lập với sự cộng tác của Nguyễn Thanh Thanh Sơn, Duy Nguyên, và các bạn vừa gia nhập vào Gia đình Tuổi Hoa.

Gia đình Tuổi Hoa vui mừng tiếp nhận sự hợp mặt của nhóm «Trăng Thanh» và chúc bút nhóm sống càng ngày càng khỏe.

— Bút nhóm Tiếng Thùy Dương do Kim Sơn Dzũng chủ trương đã được thành lập với sự góp mặt của các bạn Thiên Kim, Hoài Nam, Ngọc Hưng, Minh Tân, Thanh Nguyên, Châu Nam, Công Chiển, Lê Bật, Hồng Lân.

Rất mong sự góp mặt của các bạn bốn phương, nhất là các bạn yêu văn nghệ miền Trung.

Địa chỉ liên lạc : 61 Lê đình Dương 61. Đà Nẵng.

• CẢM ƠN VÀ...

Gần đây, Ban biên tập nhận được rất nhiều tờ «Trò chơi Hướng đạo Quốc tế tự do» do các bạn gửi tặng. Ban biên tập thành thực cảm ơn mỹ ý của các bạn, nhưng xin các bạn khác vui lòng đừng gửi về nữa, vì Ban biên tập hết chỗ để gửi các bản sao đi rồi. Mà nếu đã không gửi thì như các bạn biết : các bạn sẽ thiệt mất ít ra là 1/5 số hình ảnh.

Ban biên tập cũng «nêu cao danh dự và giữ đúng tinh thần hướng đạo quốc tế tự do», nhưng vì rất bận nên không thể hoàn trả tờ giấy cho bạn, do đó có lời thông báo chung này. Xin các bạn thông cảm.

• TRÌNH CHÍ LÊN CHỨC

Đang là bồ của các cô bé, cậu bé. Trình Chí sau khi nhận phụ trách Đồng Cỏ Non, buộc lòng phải lên chức anh. Trình Chí lên chức mà có vẻ đau khổ lắm, Quyên Di phải an ủi : «Có chi mà đau khổ, bộ tưởng còn bé lắm sao? Cũng sinh viên như ai chứ nhỏ nhít gì!»

Xin các em vỗ tay hoan hô anh Trình Chí một phát, để anh ấy an tâm ở địa vị làm anh.

• LÒNG MẸ Ở ĐÂU?

Nhiều vị viết thư về hỏi : «Sao không thấy Lòng Mẹ đâu cả?». Xin thưa, Lòng Mẹ không phơi bày ở sạp báo đâu, mà nằm ở nơi ấm cúng hơn, đó là các hiệu sách. Vậy ai muốn tìm đến Lòng Mẹ, xin quá bộ vào các hiệu sách vậy.



tủ sách
TUỔI HOA

Đã phát hành :

● **CHÚ THỎ ĐẸ**

Bích-Thủy



● **LÒNG MẸ**

Nhật-lệ-Giang

Đang in :

● **CON TÀU BÍ MẬT**

Nguyễn-trường-Sơn

